

Chính nghĩa quá hiển nhiên...

Sau hơn một năm theo dõi và căng thẳng về tôn giáo giữa các cộng đồng Công giáo VN và một giáo phận miền ngoài Mỹ, chúng tôi thấy - tùy theo đó là từ phía bên họ cũng như các cộng đồng khác nhau - nhiều khác nhau được dùng để gán cho hành động của các cộng đồng Công giáo Mỹ. Khi càng nhận được thêm tin tức, hình ảnh, càng được các nhà báo và các nhà nghiên cứu của các cộng đồng linh mục Việt Nam lên tiếng mang lại thêm chính nghĩa cho một chính nghĩa ngày càng sáng ngời, chúng tôi càng vững vàng tin khi dùng từ ngữ “tội văn hóa” để nói về hành động của các cộng đồng Công giáo VN tại San Jose từ giữa năm 1986 cho tới nay. Nhưng ai không tán thành từ ngữ trên đây của chúng tôi sẽ khó gì để có lập trường của mình khi được phân trình bày dưới đây, vì các phần lớn của chúng trong phần này hiển nhiên cho thấy rằng các cộng đồng Công giáo Mỹ đã phải chịu thua thiệt hơn bất cứ một cộng đồng nào khác tại quốc gia này, trong khi chúng tôi đã đóng góp rất nhiều cho tinh thần, và những gì được sự tôn trọng và cung kính để báo và được uy tín cho tôn giáo của họ.

Trong một lá thư gửi ngày 23 tháng 2 năm 1987, linh mục Nguyễn An Ninh viết về giáo phận Detroit xa xôi để thái độ thiển cận của Ngài đối với cuộc tội văn hóa của giáo dân Việt tại San Jose. Trong thư này, có đoạn viết: “Khi đang viết thư này, tôi nhớ lại trên hai gò má! Một đàng tôi là linh mục, là người của Giáo hội, một đàng là, tôi đang thì là người của Đấng Bào Việt Nam tôi!”

Lá thư này cho chúng tôi thấy rõ những khó khăn lớn mà linh mục Nguyễn An Ninh đang phải đối mặt. Tuy là người theo đạo Phật, nhưng chúng tôi hiểu được một chút sự ràng buộc và luật của Giáo Hội đối với một linh mục VN trước tình thế phức tạp và tồi tệ này. Khi hiểu được một chút như thế, chúng tôi lại càng kính phục tinh thần của linh mục Ninh khi Ngài rất thẳng thắn viết rằng Ngài cũng còn những ràng buộc và những người đang dựa vào các cộng đồng bình đẳng này, vì Ngài vẫn là một người VN của họ. Chính cái lợi sau của lợi tuyên bố này đã chiếu rọi ánh sáng cuộc tội văn hóa liên hệ, và làm sáng tỏ thêm chính nghĩa của cuộc tội này. Không thiêu gì thì đó là một sự kiện được tung ra để làm cho bên ngoài tưởng rằng cuộc tội văn hóa này không có chính nghĩa. Linh mục Ninh đã kín đáo cho hiểu rằng Ngài đã thấy cái chính nghĩa này, đó là chính nghĩa chiếu rọi cho một nếp sống Việt của người Việt tại nước Mỹ. Đó đó, tuy đây chỉ là một lợi ích phát biểu rất ôn hòa trong sự thẳng thắn hiển nhiên, nhưng lại phát biểu đã trở thành tiêu chuẩn của những sự tuyên bố và vu cáo để tấn công và đang còn được tung ra nhằm vào

cuộc tội vĩ văn hóa cao quý này.

Rồi chúng tôi lại được đọc lá thư ngài linh mục Duyên Mục, vĩ giáo phận đã 70 tuổi, và là người được rất nhiều vĩ giáo phận VN tại hải ngoại kính nể. Trong lá thư ngày 10 tháng 4 năm 1987, linh mục Duyên Mục rất thẳng thắn viết rằng Ngài đã “cảnh giác những người nào hay đoàn thể nào đã không bênh vực giáo dân San Jose thì chớ, sao lại chửi hăm.” Ngài viết tiếp: “...Bà trẻ trẻ, tôi muốn cha Hiền của video về Mục Giáo Xã vĩ cho dân xem. Ai cũng chửi y như các mặt trời cảnh cảnh CHÓ SĂN NHE RĂNG – CẢNH SÁT ĐÔNG ĐÚC VÀI DÙI CUI... VÀI NÉT MẶT LẠM LÌ – CẢ CHẾP – HAM DANH VÀNG TẠ THÁNH ĐỒNG... Những kẻ chửi vì ham danh vĩ, không vì phẫn nộ vĩ ngài thì làm sao theo chân Chúa được? Làm sao nhân danh Chúa được?” Ngài kết luận lá thư bằng lời nhắn nhủ đầy ý nghĩa: “Thua được nể. Thư được hăm mình kiên cường... Được bám vào danh vĩ.”



Trước một rừng biểu ngữ "No Fr. Dương", giáo dân Việt Nam tại San Jose đã đập 3 cái loa của Tòa Giám Mục (Tổng Quản, Nữ tu trong áo cao bồi và Phát Ngôn Viên) và quyết liệt xua đuổi không cho LM Lưu Đình Dương bước chân vào Hố Đạo ngày 21-7-1986.

Nếu lá thư của linh mục Nguyễn An Ninh làm sáng tỏ chính nghĩa của giáo dân tại San Jose trong cuộc khủng hoảng điên rồ ra mắt hơn năm nay thì lá thư của linh mục Duyên Mục còn làm cho chính nghĩa rõ ràng và thêm nhiều nữa, vì khi Ngài được hăm vĩ phía giáo dân đang tởm, Ngài còn minh bạch lên án những kẻ đang bám lóa mặt vĩ bành bám lấy danh vĩ được nể đang “làm ô danh Hội Thánh Chúa vĩ trần gian.”

Tiếp tục đi tìm những sự kiện và dấu vết mang lại chính nghĩa, chính danh và chính thẳng cho cuộc tội vĩ văn hóa của giáo dân VN tại San Jose, chúng tôi được đọc một lá thư vĩ báo vĩ di dân nói cùng một ngôn ngữ, và có một đề nghị vĩ nh thì nên thiếp lập Giáo Xã Thánh Nhân cho hải ngoại.

Cho tại nay, chớ có những kẻ đui mù mà không nhận thấy là khi những người tởm VN đã hải ngoại hai đời vĩ căn bản mà Đức Giáo Hoàng Pio VI đã nói tại. Vĩn đợ ngôn ngữ thẳng nhứt của người vĩ Việt tại hải ngoại vĩ là đi vĩ không cần vĩ chửi vĩ mình. Vĩn đợ đợ vĩ nh vĩ h vĩ nay vĩ

cũng không cần phải chứng minh nữa. Nếu chúng ta khó theo dõi công cuộc để nhận ra các ảnh hưởng Việt tại Mỹ, ngay cả ta sẽ thấy rằng chỉ vài năm sau khi đặt đầu tiên của khi những người tị nạn VN đặt chân lên đất Mỹ, họ đã nhận được những cuộc sống của họ mau hơn bất cứ một chứng cứ thực tế nào khác tại xứ này.

Đầu tiên làm cho chúng tôi vô cùng ngạc nhiên là GM DuMaine tại San Jose lại có thể làm trái hẳn với lời răn dạy của Đức Giáo Hoàng Pio VI, và lại còn tuyên bố trong một cuộc họp nhóm người chức Mỹ, và các giới chức Mỹ và vãn đoàn của Tòa Giám Mục San Jose: “Đám dân tị nạn VN cần phải cho họ thấy họ chỉ có một con đường duy nhất là phải hòa nhập. Tập tục của chúng ta là cái gì nếu không phải là những điều mà người ta tìm kiếm ra cho mọi dân tộc mà trong Phúc Âm, Chúa không hề nói đến.”

Một chứng cứ khác, chúng tôi đã trích dẫn lời khuyên cáo dục khôn ngoan của tờ báo Văn Hóa Liên Hiệp Quốc (UNESCO) nhóm họp tại thành phố Havana của Cuba năm 1956, theo đó thì quốc gia tiếp nhận di dân không nên phân tán những người khi di dân đến đồng đều cùng một lúc, để tránh phần lớn người về của khi những người tị nạn. Kinh nghiệm quan sát tại các nước có nhu cầu di dân cho thấy rằng dân tộc nào càng kêu hùng thì khi di dân xuất xứ từ dân tộc này càng có phần lớn người về văn hóa mãnh liệt. Đây chính là trường hợp của khi những người tị nạn VN, và sẽ mãnh liệt càng gia tăng vì khi những người tị nạn quê hương của họ hoàn toàn vì lý do chính trị. Lời tuyên bố của GM DuMaine có tác động đối với những người, nghĩa là thay vì những người nói như thế sẽ bị nhìn nhận được sự công bằng bách biến hóa (nói tại đây chỉ để biến hóa với một khi những người có một nền văn minh và một tập tục hoàn toàn khác hẳn với nền văn minh đa trường thì quả là một sự phán xét rất thiển cận khôn ngoan) thì lại tuyên bố này làm sáng ngời thêm chính nghĩa của giáo dân VN trong cuộc tọa vấn văn hóa tại San Jose.

Khi nói tại hai chỗ như thế là chúng tôi chỉ muốn nói tại sự nhận được một vài chứng cứ. Khi nói về đời sống tinh thần, ngay cả Công giáo VN tại Mỹ đã tìm ra một vài điểm trên nhu cầu khi chứng cứ khác, và một vài điểm trên luôn của khi 53 triệu người Công giáo Mỹ nữa, nếu nói về sự chấp nhận, tinh thần khốc liệt, hy sinh, công việc đóng góp cho Giáo Hội và lòng mến mộ đạo. Các đức tính này được chứng cứ rất rõ khi những người ta nhìn vào một số vãn để liên hệ đến quy định của những Công giáo Mỹ.

Ngày 3 tháng 7 năm 1987, nhật báo The Monterey Herald loan tin mới về linh mục Mỹ đã vào để nhận tại tòa Thượng Thẩm (phần đời) quốc gia Monterey để kiện Giám Mục Shubsda về sự “bất công trong việc nhận được qui chế công bằng hợp pháp” cho sự linh mục này. Trong đời kiện, các linh mục này còn tìm cáo là qui chế công bằng của Tòa Giám Mục Monterey “có một sự toan tính của các linh mục để sống.”

Trong vụ này, không thấy có những dấu hiệu nào liên quan đến kinh doanh và hèn mọn như những dấu hiệu của những Công giáo VN gửi Tòa Giám Mục San Jose. Tên danh “lạ gợ” mà những linh mục nguyên dấu ghi trong dấu hiệu cho thấy óc thực tế và khôn ngoan của những Công giáo VN: Tòa Giám Mục vẫn có thể phạm những sai lầm như bất cứ những trường hợp nào khác, vì lẽ gì nên đó là Giám Mục cũng chỉ là những bằng chứng bằng thực tế, với tất cả những sự yếu kém về thực tế nên linh mục của những trường hợp. Đáng chú ý hơn nữa là những linh mục này không còn tin tưởng sự phán xét “công bằng và bác ái” của hệ thống lãnh đạo cấp cao hơn Tòa Giám Mục nữa nên các linh mục nguyên dấu mới quyết định khai tử những tòa án trên thực tế.

Tên National Catholic Reporter mới đăng tin mới cuộc khủng hoảng truyền thông vụ tôn giáo đã xảy ra tại giáo phận Boston, tiểu bang Massachusetts, nhà thờ Sacred Heart ở thị trấn Lexington. Những bất đồng trong những năm qua, nhà thờ Sacred Heart tại Lexington gồm hầu hết là những người trí thức giáo dục có trong thị trấn, và họ sống với nhau rất hòa thuận. Họ là những người sống với nhau rất cởi mở, và có thể họ còn được coi là có tinh thần cộng đồng nữa, hiểu theo nghĩa không mù quáng như một nghe linh mục cai quản nói bất cứ điều gì cũng phải coi là chân lý.

Mới sống không còn được hòa thuận nữa thì khi linh mục chủ trì những rất bạo thối và được đoán là Thomas C. Foley được coi nhà thờ tại Lexington. Trong bài giới thiệu đầu tiên, linh mục Foley đã khẳng định nói với con chiên rằng ông ta là “truyền tâm của quy luật” tại nhà thờ này, và rằng chỉ có một mình ông ta là có quyền định đoạt tính chính và kiểm soát hoạt động của nhà thờ tại đó.

Ngay khi ta có thể đoán được sự phân biệt của giáo dân Lexington sau khi nghe bài giới thiệu đầu tiên của linh mục Foley. Các cấp quan lãnh đạo và cấp vụ của nhà thờ rất hoang mang và lo sợ. Họ liên tiếp chia nhau tiếp xúc với linh mục Foley để tìm cách hàn gắn sự đổ vỡ đã do sự cố gắng của linh mục Foley gây ra, những nhóm nào cũng đều ra thối vụng vì “sự lừa dối, cố gắng và thái độ bất hợp tác” của linh mục Foley. Cuộc gặp gỡ của bất cứ nhóm nào với linh mục Foley cũng đều chủm dìm trong không khí thù ghét. Không khí thanh thản ngày trước đã tan biến.

Các giáo dân Lexington cho Tòa Giám Mục Boston bất đồng họ thấy linh mục Foley là người “thiếu khả năng lãnh đạo, có những thái độ chia rẽ và không có khả năng hòa hợp với những trường hợp.” Tòa Giám Mục Boston tìm cách cứu chữa bằng một giới pháp “tạm đình tình hình lừa dối”, thí dụ cấp một linh mục khác về Lexington cùng cai quản với linh mục Foley, và đó là “những khả năng bất túc” cho các khả năng của linh mục Foley.

Những giáo dân Lexington nhút nhát không chấp nhận giới pháp vớ vớ! Họ đòi phải đi linh mục Foley đi nơi khác, nếu không thì họ sẽ ly khai thành một nhà thờ khác. Tòa NCR của Tổng Giám Mục có tội sáu chục phần trăm giáo dân Lexington mua linh mục Foley phải ra đi. Không những đã hoàn toàn bác bỏ giới pháp tội m thì của Tòa Giám Mục Boston, giáo dân Lexington còn mua những đóng góp tiền bạc cho nhà thờ Sacred Heart nữa. Trong trường hợp này, người ta cũng lợi thì và vớ vớ bóng cả chết rớt cung kính và hèn mạt của giáo dân VN tại San Jose.

Trường hợp của linh mục Charles Curran không giống dẫu môn thần học đúng tinh thần chính thần của Vatican còn trọng trọng hơn nữa. Linh mục Curran dẫu thần học tội Vatican Đệ Nhất Hội Công Giáo America tại Hoa-Thị nh-Đệ. Theo truyền thống của sự giống dẫu và dẫu o dẫu của người Công giáo, người ta cảm không dẫu c dẫu các vớ vớ nóng bỏng như phá thai, người ta thai theo pháp nhân tội, tình dục ngoài khuôn hôn nhân, v.v... Những linh mục Curran không làm theo sự cảm đoán.

Từ năm 1979, Vatican đã theo dõi và đi tra sự giống dẫu của linh mục Curran, và ra lệnh cho ông ta phải rút lui quan điểm giống dẫu nếu không sẽ mất chức linh mục và mất giáo sự giống dẫu thần học của Công giáo.

Linh mục Curran nhìn nhận rằng quan điểm của ông ta trái với các sự giống dẫu của Giáo Hội, những ông ta nói rằng các sự giống dẫu của Giáo Hội chỉ bao gồm dẫu c dẫu nghĩa như là “không bao giờ sai lầm cả”, cho nên cánh cửa luôn luôn dẫu c m cho những sự tiến hóa và sự dẫu.

Vatican Đệ Nhất Hội Công Giáo America đã dẫu ngh chuyển linh mục Curran sang làm việc khác tại một phân khoa khác của Vatican lên án ông ta. Những ông ta nhận m nhận rằng ông ta chấp dẫu dẫu có môn thần học. Ông ta dẫu ngh một giới pháp dung hòa, nghĩa là không giống dẫu vớ vớ những dẫu tài nóng bỏng nữa, những b c k tiếp là ông ta có thể dẫu a dẫu n kiên. Hiện nay, linh mục Curran vẫn đang chấp quy dẫu nh của Vatican. Tuần báo phát hành toàn quốc Mỹ là tờ Insight, dẫu ngày 29-7-1987 nhận xét trong bài viết vớ s b t dẫu ng trong Giáo Hội Công Giáo Mỹ rằng “linh mục Curran không phải là nhà thần học duy nhất dẫu tin rằng những sự giống dẫu của truyền của Giáo Hội đã lợi thì theo thời gian”. Linh mục Dòng Tên Richard McCormick, dẫu thần học tội Vatican Đệ Nhất Hội Georgetown Hoa-Thị nh-Đệ nói rằng “Linh mục Curran đã chấp nói những gì mà nhiều thần học đã nói từ hai chục năm qua”.

Có những người Công giáo Việt Nam quá b o th, quá s s t đã “khiếp sợ” cuộc tội vớ văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose. Có người đã gán cho cuộc tội vớ vớ và những tội thì ghê

gồm, như “phần đở”, “phần lờn”. Có người gọi cuộc tội này là “cuộc săn đở sau giết dây”, và nhiều tài liệu khác nhau... Câu hỏi rất thú vị nên đề cập đến đây là những người bị o thối và sự sát hại nghĩ gì về những sự bất đở đang diễn ra tại một sự quố gia, làm cho Tòa Thánh La Mã phải nhố c óc tìm cách giải quyết.

Vố linh mục Curran chố a phố là vố chố và cũng chố a phố là vố trố m trố ng nhố t. Tháng 9 năm 1986, Tòa Thánh La Mã giải m nhố u quyố n hố n cố a Tố ng Giám Mố c Seattle là Raymond Hunthausen (tiố u bang Whashington, Hoa Kố) và trao nhố ng quyố n yố cho Giám Mố c Donald Wuerl. Bị n pháp giải m quyố n này đố c thi hành vì theo bị n tin của hãng Associated Press, La Mã tố cáo TGM Hunthausen là đố quá đố dố chố p thuố n nhố u vố hố y bố hôn nhân, quá đố dố trong vố êc giải m mà không cố n xố ng tố i (giố i tố i tố p thố), đố dố đố cho bị n đố ng tình luyố n ái gố p nhau trong cố số cố a nhà thố, v.v...

Đố vố nhố u ngố i Mố thì TGM Hunthausen đố c coi là ngố i “phống khốang” (liberal), nhố ng nhố ng ngố i quá bố o thố quanh Đố c Giáo Hoàng lố i lên án TGM Hunthausen. Có đố u đố rõ là cách giải m quyố t cố a Vatican (giố m quyố n và trao quyố n cố t giải m yố cho mố t vố Giám Mố c khác) đố “gây ra sự bố t măn lan tràn trong sự ngố i Công giáo Mố t i Seattle”, theo sự nhố n xét cố a ông Jason Berry, phó viên tố National Catholic Reporter, và nhố n xét này đố c nhố t báo Los Angeles Times đố t i ngày 30-8-1987. Ông Jason Berry đố đố c giải m thố ng vố nhố ng bài cố a ông nhố n đố nh vố hiố n tình Công giáo thố giố i do Hiố p Hố i Báo Chí Công Giáo tố ng.

Nhố ng kố tố ng rố ng có thố dùng bố o lố c tinh thố n và bố o lố c vố t chố t đố đố bố p cuố c tố vố văn hóa cố a ngố i Công giáo tố i San Jose nghĩ gì thì đố ng kim Đố c Giáo Hoàng John Paul II giải m quyố t vố TGM Hunthausen mố t cách rố t thố c tố và sáng suố t? Phó viên Jason Berry vố t rố ng cách giải m quyố t vố TGM Hunthausen cho thố y “tinh thố n thố c tố hố n nhố a” cố a Đố c Giáo Hoàng John Paul II. Ngòi đố chố đố nh mố t yố ban ba ngố i đố nghiố n cố u rố i giải m khuyố n cáo tố i Vatican đố ngố i quyố t đố nh. Đố là Tố ng Giám Mố c San Francisco John R. Quinn (vố này hiố n đố c Đố c Giáo Hoàng rố t trố ng nhố, và cũng là ngố i rố t thông cố m và xố t thố ng thân phố n cố a ngố i Công giáo VN tố i San Jose), Hố ng Y Chicago là Joseph J. Bernadin và Hố ng Y New York là John J. O’Connor. Ba vố này đố làm vai trò “trung gian hòa giố i”, và giải m tố i Vatican lố i khuyố n cáo nên phố c hố i đố y đố quyố n hố n cố a TGM Hunthausen. Sau khi nhố n đố c khuố yn cáo này, theo tố National Catholic Reporter, Đố c Giáo Hoàng John Paul II đố trố lố i: “Nố u đây là đố ng lố i mà quý vố muố n Ta làm thì đố là đố ng lố i chúng ta số làm theo”.

Ngày 27-5-1987, Khâm sự Tòa Thánh tố i Mố là Đố c Tố ng Giám Mố c Pio Laghi tuyên bố rố ng Đố c Giáo Hoàng đố ra lố nh trao lố i tố t cố quyố n hành cố a mố t vố Tố ng Giám Mố c cho Đố c Cha Hunthausen. Giải m quan sát tôn giáo cho rố ng sự phố c hố i quyố n hành cho TGM Hauthausen là vố c đố đố c hoan nghênh, vì đố c thi hành bị n thống trố c khi Đố c Giáo Hoàng thăm nhố c

Hoa Kỳ.

Theo cách nhìn rộng rãi của người viết sách này, mối liên lạc giữa Vatican và người Công giáo Mỹ rất phức tạp và đầy biến động. Nhìn dưới một khía cạnh nhất định, 53 triệu người Công giáo Mỹ là một đóng góp tài chính rất đáng kể cho ngân sách Vatican. Điều đáng ngạc nhiên và suy nghĩ của dân Mỹ đã thay đổi rất nhiều từ thập niên 1970 cho tới nay. Ngày 23-8-87, nhật báo Los Angeles Times đăng một cuộc thăm dò tại Mỹ trong giới người Công giáo về Đức Giáo Hoàng và vị thế của giáo dân Công giáo. Phái viên chuyên về Công giáo là Russell Chandler viết rằng giáo dân Mỹ “rất kính yêu Đức Giáo Hoàng, nhưng không tuân theo những giáo huấn của Ngài”, nhất là về mặt tình dục và vấn đề hôn nhân. Theo thống kê của sự thăm dò ghi trong số báo vừa kể, đa số trong khoảng 53 triệu người Công giáo Mỹ bất đồng với những lời răn dạy của Đức Giáo Hoàng về mặt sự sống và hôn nhân. Số bất đồng này mạnh mẽ nhất trong số con chiên từ 14 và 40 tuổi. Hơn nữa, có một nửa số con chiên thì có một người nói rằng giáo dân có thể không đồng ý với những giáo huấn của Công giáo mà vẫn tự coi mình là một con chiên trung thành. Và ngay cả trong số những người Công giáo Mỹ tin tưởng vào các giáo huấn của Đức Giáo Hoàng, và tin tưởng vào các chính sách của Vatican thì có năm người nói rằng một người nói rằng con chiên phải tuân theo các giáo huấn của Công giáo mà đôi khi coi là con chiên trung thành.

Những điều gì ai đã nhìn ra được rằng nguy hiểm nhất và tai hại nhất cho nhân loại ngày nay là chủ nghĩa cộng sản thì thách thức lớn nhất cho Tòa Thánh La Mã không phải là sự bất đồng trong khoảng 53 triệu người Công giáo Mỹ mà là sự xuất hiện của một người là “thần học gia phóng”. Vấn đề là một người từ bên ngoài Đức Giáo Hoàng John Paul II.

Phong trào “thần học gia phóng” đang gây chấn động lớn tại Thái Lan, Đức và Bỉ là Châu Mỹ La Tinh, là nơi qui tụ hàng ngàn người Công giáo trên thế giới. Không những phong trào này làm cho Giáo Hội Công giáo La Mã rất quan tâm mà nó còn làm cho thế giới bản thân chúng ta xem lập trình của Giáo Hội Công Giáo trở nên kỳ lạ, thậm chí hai chữ nghĩa tôn giáo và cộng sản đang chia nhau xâm xé đất đai.

Tìm một lý do thích cho sự xuất hiện phong trào “thần học gia phóng”, Linh mục Nguyễn An Ninh viết rằng: “...sự quá thừa thãi của giáo lý, sự thiếu hiểu biết của nhiều người nhân vật trong Giáo Hội, khả năng đáp ứng quá hạn chế của những con tim mới đang nảy nở trong những “tổ chức của họ”..., đã trói buộc chân tay của những người có khả năng mà chỉ biết vâng phục, đồng ý, xô đẩy những người như họ khác mà thiếu hiểu biết, mở ra hiểm họa của một thế giới không biết đi về đâu” (Theo tạp chí Qua Đồi, năm thứ 2, số 7, tháng 10 năm 1984).

Những người mà o hiếm mà linh mục Nguyễn An Ninh đề cập là những người chỉ trông ngụy tạo “thần học giáo phóng”. Đối với những con người này, linh mục Nguyễn An Ninh đặt ra câu hỏi: “Có thể là một Kitô hữu mac-xít không?”

Câu trả lời đến từ linh mục Ernesto Cardenal, Bộ Trưởng Văn Hóa trong chính phủ thân cộng của Sandinista của Nicaragua khi linh mục này nói: “Tôi là môn đệ của Marx, có tin vào Thiên đàng, đang bước theo Đức Kitô, đang thi hành, làm cách mạng xây dựng xã hội công cộng của Ngài.”

Linh mục Cardenal là một trong những nhân vật hoạt động nhất trong nhóm các linh mục Công giáo chống phong trào “thần học giáo phóng” tại Châu Mỹ La Tinh hiện nay. Phong trào này dựa theo bí quyết pháp lý của Karl Marx để phân tích nguyên nhân và hiện trạng nghèo khổ của các nước Thế Giới Đệ Tam, trình bày Chúa Giêsu như hình mẫu lãnh đạo cách mạng giáo phóng, giáo thức Phúc Âm theo chiều hướng bỏ đi những điều làm nguyên nhân đau tranh cho người nghèo, lý “giai cấp đấu tranh” làm phong trào châm cho công cuộc giáo phóng những dân tộc đang bị chèn ép và bóc lột...

Phong trào THGP xuất hiện từ gần hai chục năm nay, và đã được Vatican theo dõi rất chăm chú. Phong trào này trực tiếp hay gián tiếp đã góp một phần trách nhiệm trong quyết định của Tòa Thánh La Mã ra lệnh cho các thẩm phán gia đình đình chỉ việc dạy học trong các Viện Đệ Học, buộc hai linh mục M trong Quốc Hội Mỹ phải từ chức, ra lệnh cho bốn linh mục khác trong chính phủ thân cộng Nicaragua từ chức và cấm biên tập viên, và quản lý nhất là quyết định triệu linh mục Leonardo Boff, người chủ chốt của phong trào THGP tại quốc gia Công giáo Brazil và La Mã trình diện và đưa ra trước những thẩm phán, sách báo ông viết, cũng như hoạt động của ông tại Brazil, và các người “đồng chí học” với ông tại Châu Mỹ La Tinh.

Được biết rằng sau khi có lệnh của Vatican thì linh mục Boff đã vắng mặt, lên đường đi La Mã trình diện. Sau đó có những tin tức cho thấy Tòa Thánh không ra lệnh tuy nhiên dĩ nhiên bị tẩy chay THGP, đồng thời, có những dấu vết cho thấy là linh mục Boff chưa sẵn sàng từ bỏ thuyết này.

Trong khi chúng tôi đi tìm dấu vết và tin tức về bí quyết rằng Tòa Thánh La Mã đã tìm kiếm giáo pháp thích đáng trước thách thức của phong trào THGP của, thì được biết một bản tin của người san Dân Chúa, số tháng 8 năm 1987, một bản tin mà về phong trào THGP. Dưới đây là “Vatican lộ ra tay đấm với các nhà thần học giáo phóng”, bản tin viết:

“Cha Johann Fuellebach, giáo sĩ tại trường dòng ở Rôma, Gregorian, đã bị gọi tới Thánh Bộ Tín Lý Đệ Nhất để trình bày câu hỏi về Đệ Nhất Hội đồng Y Joseph Ratzinger, Thánh Bộ Truyền giáo, và những tờ truyền văn lãnh vực Thần Học Giáo Phóng của Ngài. Cha Fuellenbach là một linh mục Dòng Ngôi Lời (Divine Word), đã từng hoạt động truyền giáo tại Phi Luật Tân và tại Tân Guinea trong nhiều năm. Ngài cũng là một trong những linh mục có thể sẽ được bầu làm Bộ Trên Công của dòng vào năm tới. Một số sinh viên của cha Fuellenbach đã trình các bài giảng của Ngài lên Tòa Thánh, vì nội dung của những bài giảng đó có liên qua tới một nền thần học nhằm “canh tân xã hội”, một hình thức của Thần Học Giáo Phóng kiểu Châu Mỹ La Tinh mà Tòa Thánh đã cho rằng có nhiều điểm không phù hợp với Đệ Nhất Công Giáo, chúng hơn những việc khuyến khích các tờ truyền văn đàn áp nên sẽ đóng hình thức võ trang giáo phóng. Hy vọng rằng sẽ có quy tắc nghiêm ngặt.

“Một vài liên hệ của, Thánh Bộ Truyền giáo của ra liên hệ thay đổi chức của Nigrizia (40.000 bản hàng tháng). Linh mục Alessandro Zatonelli, nguyên chủ bút của nguyệt san nói trên, đã từng đóng Thần Học Giáo Phóng trong các bài viết của Ngài. Ngoài ra, linh mục Zatonelli đã gọi Bộ Truyền giáo Quốc Phòng Ý là kẻ “buôn bán vũ khí chiến tranh”. Trong khi ông này thì giác linh mục Zatonelli đã khuyến khích các “hoạt động không bạo”. Linh mục Zatonelli đã bắt đầu đi truyền giáo ở Nairobi, xứ Kenya, Phi Châu.

Bản tin trên đây cho bên ngoài thấy rõ một điều: chức của Tòa Thánh đã có quy tắc như thế này như thế nào để vì phong trào THGP tại Châu Mỹ La Tinh, những nay thì phong trào này đã được giảng dạy ngay tại một trường của Công giáo ngay sát bên Tòa Thánh. Rồi một tờ báo rất quan trọng xuất bản ngay gần Tòa Thánh cũng áp dụng thuyết này vào các bài viết.

Cái mà nguyệt báo Dân Chúa đặt cho bản tin làm cho chúng tôi ngạc nhiên, vì việc gọi cha Fuellenbach tới Tòa Thánh cũng giảng dạy về việc gọi linh mục Boff tại Brazil tại La Mã, không thể nào được suy diễn là “Vatican đã ra tay”. Chúng ta đã thấy Đệ Nhất Giáo Hoàng John Paul II gọi quy tắc về TGM Hunthausen ở Seattle thì như thế nào rồi.

Vết phong trào THGP nghiêm trọng hơn nhiều, và chức của không thể gọi quy tắc hợp tác và hội hội. Những tài liệu của Công Đệ Nhất Vatican II (1958-1961) đã đưa ra những nguyên tắc hướng dẫn trong Hội đồng “Giáo Hội trong Thế Giới hôm nay”. Các vị Giáo Hoàng John Paul VI và John Paul II là những vị đã mở rộng nguyên mẫu của những cách bực ra khỏi Vatican, thân hành đến các quốc gia, và đến các Liên Hiệp Quốc của, để thăm viếng huynh đệ, không phải chỉ thăm những người Công giáo, mà là thăm bất cứ ai trong cộng đồng loài người, liên tiếp kêu gọi mọi người tới “giáo phóng” mình khi thành kiến và tham vọng, để xích lại gần nhau, xây dựng một trật tự mới trong công bằng và nhân ái.

Nên nhìn nhận rằng Mẹ Teresa Calcutta của Ấn Độ đang được coi là vị Thánh Sống của Bác Ái, và Đức Giáo Hoàng John Paul II hiện đang được nhiều người không Công giáo coi là vị lãnh đạo sáng giá nhất trong thế giới hiện đại, được hàng triệu người trên thế giới coi là vị Thánh của Nhân Quyền. Nhưng liệu cũng phải nhìn nhận rằng nói của các vị này về vấn đề xuyên thủng được bọc trong sự chấp và ích kỷ của những kẻ đang nắm trong tay những quyền lực khi dễ làm thay đổi đời sống của loài người!

Với một người sâu sắc và trí tuệ như Đức Giáo Hoàng John Paul II thì không thể nào suy diễn rằng chỉ “ra tay” bằng cách cầm dao vi phạm truy cập bá phong trào THGP để coi như Tòa Thánh đã giải quyết xong vấn đề tội ác trên thế giới. Chúng ta suy diễn này chỉ phát xuất từ một tinh thần của kẻ bóc lột và sự sợ hãi, sự miễn thay đổi, dù biết rằng những thay đổi này sẽ làm cho đời sống con người tốt đẹp hơn, và làm cho công cuộc chiến tranh lạnh chấm dứt nghĩa của sự hòa bình.

Trước 1975, chúng tôi có hẳn một đội di chuyển cho nhật báo Chính Luận để theo dõi hoạt động hàng tháng của một tờ báo Công giáo người Việt tại Sài Gòn gọi là “phong trào trí thức Công Giáo Pax Romana”. Trong một buổi sinh hoạt như vậy, có một vị được tờ báo mời tham dự trình, rồi sau đó là phần thảo luận. Họ hỏi các đề tài thuyết trình hỏi đó đều liên hệ xa hoặc gần tới tình hình chính trị của Việt Nam. Mời lên để nói chuyện, chúng tôi đưa ra chú ý đến một Giáo Sĩ người Việt trung niên tên là Nguyễn Văn Lan. Ông Lan là người Công giáo rất ngoan đạo, nhưng ông cũng là người lúc nào cũng phát biểu những ý kiến táo bạo nhất. Ông Lan thường thành công lên án tinh thần sợ hãi, bóc lột và sự thay đổi của người Công giáo. Chúng tôi nhận thấy sự không vui trên nét mặt những người Công giáo khác hiện diện, nhưng các vị này không dám ngăn cản sự phát biểu của ông Lan. Có một lần vào giờ giải lao, chúng tôi bày tỏ sự kính phục ông Lan vì đã có can đảm phê bình những người cầm đầu chính những người cùng một tôn giáo với ông. Tôi cũng cho ông ta biết rằng tôi đã có người tin cho ông ta cái biệt danh là “giáo sư B-52”, hàm ý rằng những người phát biểu rất thẳng thắn của ông ta như những trái bom từ pháo đài B-52 rất nguy hiểm. Ông Lan đã cười rất buồn mà trả lời rằng: “Tôi chỉ nghĩ về gì làm hạnh phúc khi được khen như vậy. Anh tin rằng chúng tôi có đủ óc cách mạng, phải không? Anh đã làm. Người Công giáo chúng tôi rất sợ thay đổi, sự làm ácch mạng. Biết rằng phải thay đổi mới có thể khác, mới có thể tiến bộ, nhưng không ai dám làm, chỉ cần người mà ôm lấy cái hiện tại.”

Bây giờ, chúng tôi không ngạc nhiên nữa khi thấy những quyền lực tiến bộ đã được tung ra ngay từ phút đầu tiên về những di tích của văn hóa của người Công giáo tại San Jose.

Những Thời Tội Phi Lý Của Người Công Giáo VN Tại San Jose

Ngày 16 tháng 10, Đức Giáo Hoàng Pio VI đã nhận nh: “Bất cứ ở đâu mà có một lập trường di dân nói cùng một ngôn ngữ, và có cùng một đời sống thì nên thi hành Giáo X Th Nhân cho họ.”

10 tháng 20, trong chuyến đi thăm nước Mỹ lần hai, Đức Giáo Hoàng John Paul II đã nhận nh tại thành phố Miami: “Là người t n, các con nên gìn giữ những phong tục, tập quán cũ truyền, những nghi lễ giáo đáng yêu của quê hương, và coi đó như là những di sản để c biết mà Thiên Chúa đã ban thưởng cho mọi dân tộc.” (Miami, ngày 11-9-1987)

Ngày 12-9-1987, tại thành phố New Orleans, tiểu bang Louisiana, trước một tập thể gia đình họ t là người da đen theo Công giáo, Đức Giáo Hoàng John Paul II đã nhận nh những người da đen y là “Hãy giữ gìn di sản văn hóa phong phú” của họ và làm cho di sản y “sống động”.

Đức biết rằng người Công giáo da đen tại vùng này đã tranh đấu để được quy định hát trong thánh lễ những bài hát do người da đen viết, và luôn có những bài thánh ca xuất xứ từ phía Đ Tin Lành, và cũng tranh đấu các buổi lễ, họ có quy định v a hát v a tay. Ngày 12-9-1987, Đức Giáo Hoàng John Paul II đã v tay cùng với các tín Đ Công giáo da đen khi họ đ ng ca bài “Black Thankfulness”.

Cũng trong dịp có một tại thành phố này, Ngài đã nhận nh mọi người Công giáo trên thế giới rằng “Giáo Hội không thể im lặng trước những sự bất công”. Lời nhận này được đưa ra khi Ngài nói tại những bất công mà người da đen đã chịu từ bao lâu nay.

Khi Ngài tại thành phố Antonio, tiểu bang Texas, ông có một đồng người Mỹ Tây C sinh sống, và đ gìn giữ di sản văn hóa của các chủng tộc thiểu số tại Mỹ ông đ nêu lên. Linh mục Rosendo Urrabazo, Giám Đ Trung Tâm Văn Hóa người Mỹ gốc Mỹ Tây C tại San Antonio cho biết rằng các Giám Mục đ luôn luôn nghĩ tại lý lịch văn hóa và truyền thống của người Mỹ gốc Mỹ Tây C.”

Trong chuyến thăm nước Mỹ mọi ngày, Đức Giáo Hoàng John Paul II đ đ trình v hi n tình người Công giáo gốc Mỹ Tây C. Đây là khi người thiểu số tại Mỹ có thể theo Công giáo cao nhất. Tuy nhiên đang gặp thách thức lớn. Bản báo tính của tuần báo có tm mục quốc tế US News & World Report đ ngày 21-9-1987 cho thấy rằng trong hơn mười năm qua, ít ra đã có 15% người Công giáo gốc Mỹ Tây C b Công giáo đ theo tôn giáo khác.

Nhiều tờ báo lớn của Mỹ đã nói tội孽 về vụ án mà người Công giáo Mỹ không thể hoàn toàn đồng ý với quan điểm của Giáo Hội La Mã như hôn nhân, phá thai, vụ án phạm nhân đồng tính phong linh mßc, v.v... Có tờ báo thế giới nêu ra vụ án là “Giáo Hội không thể giữ quyßt định của mình về việc trên đời này”. Đßc biệt là bản bút Kenneth Woodward như một nhß trên tuần báo Mỹ Newsweek đß ngày 21-9-1987 về chuyến đi Mỹ của Đßc Giáo Hoàng John Paul II, Woodward lập luận về việc Đßc Giáo Hoàng khi Ngài mời đßt chân tại Mỹ “Tôi tin chắc rằng Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ là một Giáo Hội tốt, một Giáo Hội rất tốt.” Nhưng Woodward viết thêm rằng “Vào lúc Ngài tiếp gặp Hoa Kỳ, có thể Đßc Thánh Cha đã khám phá ra rằng Giáo Hội Hoa Kỳ cũng là một Giáo Hội hậu trách và có tinh thần đßc lập nữa.”

Đßt cuộc tội vết văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose trởßc bởi các nhß kß trên đây, người ta càng thấy rõ về vụ án thißt thời của họ. Trởßc hậu là về vụ án thißt thời vì quá trung thành với Giáo Hội La Mã. Báo chí Mỹ thế giới nói đßn về vụ án đßng người Mỹ Tây Cß tại Mỹ như là cuộc đßng ngaon đßo nhßt. Điều này có thể đßng với các cuộc đßng khác, trởßc đßng người tại Việt Nam. Tuy là người theo tôn giáo khác nhưng người viết sách này có nhiều cảm hứng và sự sßng đßo của người Công giáo VN ngay từ trước khi có cuộc đßi đßi năm 1975. Một sự so sánh như những có nhiều ý nghĩa: Chùa học Nißm Phật đßng của người Việt theo đßo Phật mà ra rất nhiều tội孽 và ngoßi sau năm 1975, nhưng chúng ta bao giờ có sự chen chúc này mà chúng tôi thấy rõ sự sßng đßo của người Công giáo VN.

Trong hai tôn giáo lớn nhất của người Việt là Công giáo và Phật giáo, có khác biệt nhất là về sự lập các sự thể phạm tội. Phía người theo đßo Phật thì đang có tình trạng lập chùa chißn. Như đã viết ở đßu sách này, có vài sự sai gßp nhau là đßng ra ý kiến tìm “Phật giáo góp phần xây chùa”. Trong khi đó, người Công giáo VN phải như nhà thờ của người Công giáo Mỹ, và sự nhß vụ này không phải lúc nào cũng êm đßp, mà cứ đßng lòng Bác Ái luôn luôn đßng người Công giáo Mỹ như cßnh. Cũng như vậy luôn luôn làm cho kẻ đi như cảm thấy tội孽, nhất là khi người Công giáo VN có một lập luận hoàn toàn khác hẳn lập luận của người Công giáo Mỹ.

Khó khăn trên đây không làm nên lòng người Công giáo VN. Họ tiếp tục trung thành với Giáo Hội, tiếp tục giữ vững đức tin của họ. Chúng tôi không có sự thế giới kẻ như vụ án mà thấy rất tin tưởng rằng không xảy ra hiện tượng bß Công giáo theo một tôn giáo nào khác như đã xảy ra với người Công giáo Mỹ Tây Cß tại Mỹ.

Trong khi đó, lập luận của người Công giáo Mỹ, nghĩa là có người Công giáo Việt bß đßo Phật theo Công giáo. Chúng tôi đã đßng biệt rõ là có một sự đßng người tại vụ án nguyßn rằng “Nếu đi thoát đßc khỏi VN thì sẽ vào Công giáo”. Khi họ tìm đßc tội孽 do, họ đã xin rửa tội và trởßc thành người Công giáo.

Ngái Công giáo VN còn bày tỏ sự trung thành với La Mã bằng những cách khác nhau, nhất là bằng cách đóng góp tiền bạc. Ngái viết sách này tình cờ được biết chuyện đóng góp này khi theo dõi Đêm Thánh Ca do ngái Công giáo VN tổ chức tại Orange County, phía Nam California cuối năm 1986. Đêm ca nhạc tôn giáo này đã được thu và in thành băng video để bán trên thị trường. Một thanh niên Công giáo VN tên là ĐXT cho biết rằng tuy anh hy sinh nhiều vào ngày ghi để giúp thu hình đêm nhạc hôm ấy, và sau đó in thành những cuốn video, nhưng anh không nhận được chút thù lao nào, vì theo lời anh, ban tổ chức đêm nhạc ấy nói là “mọi sự tiền thù được về Đêm Thánh Ca này đều được gửi về Tòa Thánh La Mã.” Ngái ta có thể hiểu rằng ngái Công giáo VN đã và sẽ còn đóng góp cả thời gian cho Giáo Hội La Mã.

Như đã nói ở trên, các khó khăn vì đã nhận được những người không làm niềm lòng sùng đạo của ngái Công giáo VN tại San Jose. Ngay cả khi họ biết Tòa Giám Mục San Jose cấm các linh mục VN không được giúp họ làm lễ, họ vẫn nhận lời đi xa cả trăm cây số để tìm một giáo phận thật sự công bằng và bác ái làm lễ cho họ. Tình thế niềm sùng đạo ấy chắc chắn là chuyện xảy ra ở ngái Công giáo VN.

Kể đến là những tình thế vì làm đúng theo lời răn dạy của Tòa Thánh La Mã. Tòa Giáo Hoàng Pio VI đến Giáo Hoàng John Paul II, thời gian trôi qua là gần năm thập kỷ, nhưng lời răn dạy của Giáo Hội vẫn duy trì và báo với lý lẽ văn hóa của các nhóm ngái bất thua kém vì hoàn cảnh chính trị vẫn là một răn dạy bất biến. Lời nhận của Đức Giáo Hoàng John Paul II ngày 11-9-1987 càng làm sáng tỏ chính nghĩa của việc văn hóa của ngái Công giáo VN tại San Jose.

Nhu cầu Giáo Xứ Thánh Nhân và nhu cầu gìn giữ nguán gốc đã được hai vị Giáo Hoàng xác nhận thì tính cách chính đáng và thiêng liêng của hai nhu cầu ấy đã quá hiển nhiên. Đức Tổng Giám Mục John Quinn đã sớm nhận ra được tính cách chính đáng ấy, vì Ngài là ngái rất sáng suốt và rất nhân ái, là hai đức tính giúp Ngài hiểu rằng hai việc ấy không còn thu được chút lợi ích trong khuôn khổ của luật lệ hoặc của tôn giáo nữa.

Trong cuộc việc văn hóa đầy rẫy bất công và bất lợi này, ngái Công giáo VN tại San Jose đã nhận ra được ngay từ khi họ tiếp cận đây một nhu cầu tinh thần mới mẻ do hoàn cảnh họ ở trong tình thế: đó là vai trò của các linh mục ngái Việt để giúp họ chống lại cái dìm bóng bủa, cũng như chống lại mọi mưu toan công nghệ bách hại họ. Vai trò mới mẻ này đòi hỏi các linh mục rất nhiều can đảm, chịu đựng và hy sinh. Chúng tôi đã được nghe một linh mục trẻ VN nói cho biết rằng có nhiều linh mục VN ở hải ngoại gặp những khó khăn gì cũng như những khó khăn của ngái trên thế giới “đi kiếm sống làm”. Vì kiếm sống khó khăn thế cho nên mới khi được một giáo xứ nào của Mỹ chấp nhận thì linh mục ngái Việt mới mong họ được phong thánh, và khi được nhận rồi thì chỉ còn biết làm sao cho được bản phận thì thôi chứ nhiều ngày, mới chuyển khác, đâu có liên hệ sâu rộng

Đến quê hương đến ng bào thân yêu của mình cũng như m m t buông xuôi.

Vì nhu cầu của này nên người Công giáo VN tại San Jose như n ra ngay như ng linh mục VN nào có khả năng giúp họ giải quyết vấn đề và danh của người Việt. Họ luôn không tránh được là họ không thể chấp nhận được của linh mục Việt nào trở về tiếp họ của gián tiếp ép buộc họ chấp nhận vấn đề và truy cập thông cũng như tiếp của họ.

Thị trường của người Công giáo Việt tại văn hóa San Jose là hai thành phần chính đáng và thiêng liêng của họ đã chờ đợi để đáp ứng nhu cầu pháp luật và đức ác thị trường của thầy để dùng khi người ta muốn tìm kiếm.

Hãy nhớ lại của linh mục Mang Tòa Giám Mục Monterey ra kiện tòa án thẩm phán. Hãy nhớ lại tại họ mà người Công giáo Mỹ tại Lexington gọi cho Tòa Giám Mục Boston nếu không đến linh mục Foley đi nơi khác. Có một cái nghe quen thuộc như một điệp khúc buồn khi đức tại họ của giáo dân Lexington lại buồn tại linh mục Foley: “Thị trường lãnh đạo, có nhu cầu để chia rẽ, và không có khả năng hòa hợp với người tại”. Đó là như một điệp khúc buồn của m m này đã để nghe thấy trên vùng tại San Jose.

Hãy nhớ lại họ mà người Công giáo San Jose dùng để xin Tòa Giám Mục San Jose chấp nhận thành phần của họ. Họ càng xin một cách hèn mèn thì họ càng đáp lại bằng những pháp đức ác với m c để đức ác gia tăng.

Tạp chí hàng tuần Los Angeles Times Magazine đến ngày 13-9-87 nói tại phê phán cách thi hành luật của Đức Giáo Hoàng John Paul II và của Hồng Y Ratzinger, một trong vài vị thân tín của đức ông kim Giáo Hoàng. Tạp chí viết rằng “tuy nhiên không thể thi hành luật, nhưng của ĐGH cũng như Hồng Y Ratzinger đều không phải là người không biết tay nghề. Trong gần chín năm tại ngôi Giáo Hoàng, Ngài của họ đến tại và tuyển thông. Và trong một tiếp họ phải dùng luật, Ngài đều để cánh của người cho sự hòa giải.

Bây giờ người ta mới biết rằng linh mục x Ba Tây Leonardo Boff, người dám dùng lý thuyết Mac-xít để viết sách và giải thích họ đã chờ đợi Tòa Thánh La Mã ra lệnh “phải im lặng trong một năm”. Thị trường đáng tội vô cùng vì tinh thần bác ái và sáng suốt họ không để truy cập một phần như nào tại họ tại San Jose.

Lời cũng phải nói rõ là cuộc tội vết văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose không thể nào đứng nhìn như là một tội ác. Tính cách tội vết chính đáng của những người Công giáo đã đứng lên chống mình ngay ở đó trên đây, nên không cần phải bàn thêm nữa. Điều phải là tội sao cuộc tội vết chính đáng này – chính đáng đến nỗi đứng lên hai vết Giáo Hoàng ban phép lành – lời bùa mầu bùa phép chống lại những hành động đê cấp ác? Mọi mai hèn nã là tội của những sự đê cấp ác này đứng vô hi vọng sau khi đứng lên mang ra áp dụng. Thốt bỏ vì dùng đến sự đê cấp ác rồi thì kẻ bỏ đi trốn có biết tìm lối thoát trong danh dơ không?

Tội Quyên Hành Động Đê Cấp Ác Và Ngu Xuẩn

Câu nói "Quyên hành làm cho con người ta trở nên đê cấp ác, ngu xuẩn và ích kỷ" áp dụng rất đúng để nói về những hành động của những người pháp tung ra những mề bùa của cuộc tội vết văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose. Những xét thành phần của Giáo Sĩ Công giáo Nguyễn Văn Lan và sự bỏ qua tội và cúi mặt của người Công giáo VN đứng lên cứu an cũng đứng lên nghiêm túc đứng lên với người Công giáo VN đang run rẩy theo dõi, đang nhìn lên những người Công giáo can đảm dấn thân đòi cho đứng lên quyên tín người theo lối lối VN, nhìn lên mà trong lòng không tránh đứng lên sự cảm phục những người dấn thân, những vì quên đi buông xuôi theo đà khi phạm những sự cứu an nên đành cúi mặt, ngậm miệng...

Ngay từ lúc nở ra cuộc tội vết văn hóa này, người người cuộc đã thấy rằng đó là một cuộc chiến hệt sự bất bình đẳng. Phía "cha" có trong tay tất cả những quyền lực, tất cả những quyên thần, và tất cả tất cả công bình bác ái. Phía "con" thì nghèo nàn và phẫn nộ, và vì thế tất cả người "con" nên hành động, phải đứng lên, cứu xin, bất cứ đi đâu cũng bắt buộc phải đứng lên. Trong cuộc chiến bất bình đẳng này mà có kẻ lại dùng hai chữ "hòa giải" thì quả thật là một cuộc chiến chiến rớt. Tiếc.

Điều đứng lên những tội ngay là kẻ có quyên thần đã dùng tất cả những quyền lực từ lúc sơ khởi, và dùng các quyền lực này một cách rất tàn bạo, không thêm quan tâm đến sự việc là gì quyên thần đứng theo cách này của chúng ta làm thì tội hèn nhát cho uy tín Giáo Hội La Mã, và làm ô danh Thiên Chúa nói chung. Tại sao phải dùng đến một tàn bạo này để với những kẻ ngày đêm luôn luôn xưng "con" một cách cung kính? Câu trả lời không khó kiếm.

Thật nhột, những kẻ làm ô danh Công giáo lâu nay đã quen cái trò bùa ngả ngu dân, quen nhìn thấy sự cứu an cúi mặt của một sự người Công giáo chung quanh, quen suy nghĩ rằng người ta có làm đi đâu gì sai lầm thì chúng nó cũng không khi nào dám hé răng. Nay có kẻ dám chống lại ta thì sự trả đũa sự không có chỗ cho tha thứ. Không có gì tại hèn nhát là phạm tội ngả mù quáng của những kẻ quen bùa nhốt tôn những người phạm tội mà lại những đứng lên một bài học đích đáng.

Thứ hai, dĩ nhiên này mới đáng kể, tại sao mới tên tội nhân da vàng như con lợn dám chửi nguyền rủa ta. Cái thối câu hỏi này sẽ làm cho kẻ có quyên tiền và người đứng đầu óc thối của dân càng thêm rợn lo sợ không gì đáng sợ sáng suốt tội thiêu u nữa.

Thứ ba, không thiêu gì như người thối của bọn loài Lê Chiêu Thống ngày đêm rót vào tai kẻ quyên tiền thối lỏi khuyên cáo rêu ng “chối của đánh giết đứng bọn chúng ngay tội đứng bọn người như người đồn đố thì chúng sẽ tan hàng ngay.”

Thứ tư, mới khi đã có người người Công giáo VN ra khỏi sẽ sẽ hãi vô lý để nêu lên những sai lầm trong đứng của người kẻ đứng tội tu hành làm bậy thì người kẻ bậy của mới thối chửi người của mình không an toàn nữa.

Nếu đây là cuộc chiến giữa hai kẻ thù thì người ta hiểu được sự tàn bạo và sự đố kỵ này. Có nhân tố nói rằng “Hồi còn không ăn thịt con”, người xem chửi câu nói bậy không thối đáp được đố kỵ cho cuộc chiến bình đẳng này. Nhìn lỏi như người người người ghê gớm và hùng hổ đứng tung ra tội người có thối mau lỏi tiêu diệt đố kỵ của kẻ tội văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose, chối có mới kẻ tội: Đây là trang sẽ đáng buồn nhất cho người Công giáo trên thế giới.

Là mới người Việt Nam, hãnh diện đứng làm người Việt và sống tốt mới xã này tội hơn mới hai năm nay, chúng tôi theo dõi vẻ đàn áp văn hóa này rờng rã đã hơn mới năm để tìm hiểu. Chúng tôi rất tiếc phải vì tội người tội, chúng tôi lên án người kẻ đã trí tuệ khai thác tinh thần khiêu khích và của an của mới sống người Công giáo tội nhân VN. Vì xảy ra vẻ đàn áp này nên chúng tôi càng thối thối thối khi như lỏi như xét rết ngay thối của Giáo Sĩ Nguyễn Văn Lan vẻ tinh thần bạo thối và bnh họ của nhiu người Công giáo. Làm cho người Việt thù ghét người Việt, đó là mới mới toan thối tội mà người có mới chút lỏi người trí cũng như đố đố cũng không bao giờ dám làm. Đây là mới trò giết trí người người người cho người kẻ có đứng đầu óc thối của dân, quen đánh giá thối người Việt qua khuôn mặt mới sống người tội nhân VN cúi mới lỏi như câu nói ô nhục đứng ngàn để “Xin như mới này làm quê người”.

Dùng thối đố này, người ta muốn rêu rao vẻ thối giết rêu ng hàng ngũ khiêu khích, của an và vong bọn của người Việt tội người rết đông đố. Sẽ khinh miệt dân tộc Việt Nam đã quá lỏi liú qua thối đố này. Sẽ khinh miệt bậy càng như c nhả cho người VN hơn nữa khi thối rõ là người kẻ chối tội người bách đứng hóa theo lỏi thối của dân đã đố vào khi người khiêu khích và của an kia để chối tội cho chính sách kém văn minh bậy.

Tác Giả: Phạm Kim Vinh
Thứ Bảy, 10 Tháng 10 Năm 2009 13:40

Trong gần hai năm qua, chúng tôi đã thấu hiểu tài liệu Việt ngữ và Anh ngữ của hai phía trong vụ đàn áp này, và tiếp nghiên cứu các tài liệu đối nghịch nhau này, chúng tôi tìm kiếm những hiểu biết đáng buồn cho thân phận người Việt lưu vong, nhất là cho thân phận những người Công giáo VN lâu nay không dám lên tiếng, dù họ muốn thay tai nghe hiểu biết của họ về những gì đã xảy ra đối với những sự kiện này.

Những người Công giáo Việt không những cuộc tội văn hóa này đã gán cho cuộc tội này một hiểu biết. Chúng tôi đã muốn hiểu ngay tìm kiếm những học tài liệu để mong chúng minh rằng những người Công giáo “báo hoàng hôn vua” này là đúng, là thật. Chúng tôi đã tìm kiếm trong sự đi tìm này. Trong khi đó, chúng tôi mong muốn tha thiết để hiểu biết, để làm là những người Công giáo sự thật kia hãy có can đảm nói những những học cuộc tội văn hóa của những báo tại San Jose, vì họ chỉ những người là những người những tin rằng những người lãnh đạo tinh thần của họ “không bao giờ có thể sai lầm”, và rằng dù cho có xảy ra những sự sai lầm thì họ cũng vẫn tôn sùng mù quáng những kẻ lãnh đạo đã sai lầm. Ít ra, một điều thú vị những những thể cũng viết vát để một chút khí phách cho sự chúng tôi.

Những ngay của một chút khí phách viết vát này cũng hiểu và trong hàng ngũ chúng tôi cuộc tội văn hóa. Vì họ không thuyết phục để khác rằng những họ tiếp cáo của họ đưa ra là có căn cứ, có những chúng nên chúng tôi đành phải tiếp tục những những Công giáo sự thật kia hung hãn gán cho cuộc tội này những hiểu biết xa thì càng chúng tiếp họ muốn che giấu cái tiếp khi tiếp những và vọng bản của chính mình, của các cái tiếp để những lỗi và những kẻ phạm tiếp tàn sát văn hóa của một khi những tiếp đã tìm kiếm những thân tiếp này chúng vì trót tin rằng tiếp này sự không phạm vào các tiếp kém văn minh.

Câu nói “Tình người Việt còn một chút này” càng để lên càng thay mà mai khi áp dụng vào vụ đàn áp văn hóa tại San Jose. Thật khó có thể tìm kiếm một lý do nào chúng để biện minh cho một sự người Việt cúi mắt theo họ khác màu da, khác văn hóa, khác ngôn ngữ thì hành những biện pháp làm những hai chế Việt Nam và phá hoại công trình can đảm của một khi những Công giáo VN sáng suốt và thông minh, một công trình mà sự chính đáng và cao quý để để những kim Giáo Hoàng quan tâm và nhìn nhận rõ ràng tiếp những Ngài tiếp nói tiếp công trình này ngay khi tiếp chân tiếp chúng tiếp của chuyên thăm Hoa Kỳ 10 ngày trong năm 1987.

Chỉ vì hai chế của an mà đã có những người Công giáo thân nhiên tiếp những hành tiếp thủ man rợ mà người nhân mang áp dụng tiếp và tiếp bào của họ. Không những tiếp thân nhiên mà còn có những kẻ ca ngợi và tiếp thêm tiếp vào họ tiếp. Những kẻ của an này mong những để tiếp những tiếp nào cho tinh thần vọng bản và tiếp những tiếp? Mong để tiếp khen là những Công giáo “ngoan đạo, không bao giờ dám trái họ tiếp báo trên, một tiếp có lúc, tiếp cũng

phạm những sai lầm còn nghiêm trọng và tại hai hội nhóm triển khai? Tình thế của chúng tôi và mùa quảng này làm cho chúng tôi rất ngạc nhiên, vì ngày nay, chúng tôi còn thấy tình thế kỳ lạ nơi một số dân tộc bán khai, thí dụ như dân tộc Ba Tư, dân tộc Afghanistan...

Tình thế kỳ lạ cũng khiến cho chúng tôi cảm thấy tội nghiệp cho họ khi so sánh với sự phóng khoáng mà nhiều tôn giáo khác dành cho tín đồ của mình. Các tôn giáo kỳ lạ không có những tín đồ tự giam mình vào sự cuồng tín ngu dốt để rồi tự biến mình thành một thế nô lệ cho sự xác tín của chính mình. Điều này như một sự rõ ràng về hai tôn giáo khác là Tin Lành và Phật Giáo. Quyển đòi hỏi những sự đổi mới, những cách để làm cho đời sống tinh thần của mình được tốt đẹp hơn là quyên thiêng liêng của tín đồ Tin Lành và Phật Giáo. Chúng tôi đã thấy những mô hình sự Tin Lành linh thiêng và ngoan ngoãn mang hành lý đi kiếm nhà thờ khác sau khi bỏ tín đồ bất tín nhiệm. Chúng tôi đã thấy những tín đồ Tin Lành đưa ra những sự đổi mới mà giới lãnh đạo nhà thờ Tin Lành liên hệ phải nghe theo. Chúng tôi đã thấy có những tín đồ Phật Giáo tuyên bố không tìm kiếm một ngôi chùa nào đó nữa, vì chùa kỳ lạ không còn đáp ứng đúng lòng mong mỏi tôn giáo của họ nữa. Cũng vậy có những người phật tử “mới” một số sẽ đi tìm khác, tìm chùa khác, vì họ thấy các sự sai lầm kỳ lạ không còn xứng đáng lãnh đạo họ về một tinh thần nữa.

Quyển nói lên sự bất đồng của mình mà vẫn còn là một tín đồ trung thành của Công giáo là điều đáng nhìn thấy rõ ràng khi 53 triệu người Công giáo Mỹ, và sự kiện hiển nhiên kỳ lạ cũng rõ ràng nữa trong chuyến thăm của Mỹ mới chỉ ngày của Đức Giáo Hoàng John Paul II. Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố những lời cảnh giác không tránh được, những một người rất thông minh và sự cặn kẽ Ngài thì không thể nào coi thường cái thực tế kỳ lạ và nơi một khi người Công giáo quan trọng như khi người Công giáo Hoa Kỳ. Điều bất ngờ sau khi đã gặp Đức Giáo Hoàng, và sau khi nghe nói rằng “Sự bất đồng là một sai lầm nghiêm trọng”, Hồng Y Chicago là Joseph Bernadin đã phát biểu: “Chúng ta không thể đi trong tìm của con người”, và “Tôi không thể nào phán xét những tâm của một người.” (Nhật báo Chicago Tribune, được đăng trên Register ở California đăng lại ngày 25-9-1987).

Một vài thí dụ kỳ lạ về những công đồng tôn giáo khác, từ những sự khác biệt được nêu trong sách này sẽ giúp để giải thích rõ ràng của cuộc văn hóa của người Công giáo VN tại San Jose không mang tính chất của những phá hoại. Nó hoàn toàn là một thực thể chính đáng và một trí của một khi người bất rõ việc họ làm, bất rõ việc họ làm, và người ta không thể gán cho họ những tội lỗi kỳ lạ. Trong sự phân tách tại họ, những kẻ lâu nay vẫn dùng tôn giáo để làm khí giới thực hiện chính sách ngu dân đã hàng loạt vì tìm kiếm những hình ảnh trong các thực thể chính đáng của người Công giáo VN tại San Jose. Tìm kiếm kỳ lạ không còn bị giới hạn vào lãnh vực của vùng San Jose nữa.

Cuộc tọa vấn thiêng liêng này đã kéo dài hai năm. Chúng tôi đã có nhiều người ngạc nhiên vì

không nghĩ rằng cuộc chiến bình đẳng này lại có thể kéo dài như vậy, và có người còn nói rằng, “không biết làm sao để tiên đoán hậu kết quả”. Vì đã dùng mọi thủ đoạn, mọi khí giới tàn ác nhất mà không đem lại bất cứ cuộc văn hóa này nên người ta lại dùng thêm các khí giới hợp pháp như súng và bom để... Không có một chút kích thích về nguyên tắc chiến tranh sự hi sinh phía kẻ thù mà dùng khí giới như thế trong khi không chịu tìm hiểu sự cần thiết của việc phân biệt kẻ thù.

Mục Chương 5: Một Khí Giới Của Kẻ Yếu Hèn

Nếu họ đã tranh đấu của người Việt lưu vong có điều gì làm cho thế giới bên ngoài nhận biết thì có lẽ đó là cái tài chớp mắt của họ cho nhau là công sự, là tay sai của công sự. Vì trò chớp mắt của họ hiện nay diễn ra quá nhiều lần, quá lâu, quá thông thường nên người ta đã gom góp để hình thành nét quen thuộc của các vụ chớp mắt này để hình thành một khuôn mẫu chớp mắt! Và từ khuôn mẫu này, có khá nhiều nét để bắt cho phép người ta sớm nhận diện được những kẻ chớp mắt thành phần nào, chớp mắt như mục đích gì...

Khuôn mẫu của sách lược chớp mắt cho phép chúng tôi trình bày tổng quát nét của kẻ khi viết về trò chớp mắt cho nhau là công sự. Trước khi đi vào nhận xét tổng quát này, chúng tôi thấy cần phải xác định rõ hai danh xưng của chiến đấu. Vì tính cách đàn áp theo lối thực dân man rợ đã rõ rệt nên từ đây, những kẻ đàn áp văn hóa của người Công giáo tại San Jose để chúng tôi gọi tắt là “Phe Đàn Áp”. Vì chính nghĩa của người Công giáo VN từ văn hóa tại San Jose rất sáng tỏ nên chúng tôi dùng danh xưng “Phía Chính Nghĩa” để nói đến những người Công giáo can đảm này.

Thứ nhất, những kẻ gọi là đấu trong hàng ngũ người Việt quốc gia quen dùng trò chớp mắt này để lừa dối là những tên lưu manh và hèn nhát. Khi có người khác can thiệp vào chúng, chúng không bao giờ dám nhận một cuộc tranh đấu thật. Thay vào đó, chúng sẵn sàng chớp mắt công sự cho những người không công tác với chúng, hoặc tuy đấu cùng một phía nhưng không thu được lợi ích cho chúng. Thứ hai, những tên của kẻ lừa dối kém thông minh. Trong khi óc nhỏ bé và tiểu nhân của chúng, chúng chỉ cần dùng mọi thủ đoạn bỉ ỉu như t vu cáo cho người khác, và không cần biết những hậu quả của những vụ vu cáo và chớp mắt này sẽ tai hại như thế nào cho cuộc chiến đấu chung của người Việt quốc gia. Thứ ba, vì quen chớp mắt cách vô tư và như thế ngay từ khi còn ở VN trước năm 1975 nên những kẻ dùng thủ đoạn này không bao giờ chịu nhận là đã làm bậy. Điều này dè dặt vì chúng tin rằng nhân dân không bao giờ dám có hành động quy tụ lại để phản công. Thứ tư, người bên ngoài sẽ coi người Việt quốc gia VN như là những người quen sống với tình trạng không có luật pháp, kẻ nào dùng luật pháp là kẻ yếu kém thô thiển phong. Tình trạng chấp bẻ gãy chặn hoặc chốt khi để cho luật pháp của các nước tiên tiến can thiệp, như đã từng thấy từ các nước Tây phương như những người

nhân VN sau năm 1975. Thời kỳ, những người quen chấp mũ công sự cho người khác lại rất sợ không dám trực tiếp cáo những tên công sự hoặc những người đồng cấp công sự mà cần cầu cầu, lý lịch và tính chất hoạt động công sự rất rõ rệt. Thời này, ngay cả những kẻ nắm quyền hành riêng rẽ trong tay cũng ham dùng mũ công sự để vu cáo cho người khác, vì những kẻ này tuy có quyền thế nhưng lại không có chính nghĩa.

Lịch sử những vụ chấp mũ trong hàng ngũ người Việt quốc gia là một điệp khúc buồn. Chúng ta nêu vài trường hợp là để thấy tầm vóc số phận của thói quen làm cho thế giới bên ngoài khinh miệt toàn thể dân tộc Việt Nam. Thứ nhất rõ nhất của VN trước năm 1975 và nay là thứ chấp mũ của người Thiệu u. Đã có lúc, họ được coi là người đi đầu khi quân đội đông tụ trên nhà trù người, chấp cả công an, một vụ. Họ càng cai trị lâu, uy tín càng xuống thấp, và họ càng chấp mũ công sự cho những người họ tin cậy vì những người này khinh bỉ họ nên ra mắt nên không bao giờ thềm công tác với họ. Họ chấp mũ cho người quốc gia chân chính dường bao nhiêu thì họ lại càng bất lực bấy nhiêu khi tìm ra những tên công sự thân thiết nằm vùng trong guồng máy chính quyền của họ. Cơ quan tình báo trung ương của Thiệu u có một số cán bộ công sự nằm vùng từ rất lâu, mãi đến khi miền Nam VN bị công sự chiếm năm 1975, người ta mới biết được danh tính và số lượng của những tên nằm vùng này. Và chúng ta chấp biết được số tiền này như các tác giả ngoại quốc viết về cái chết của miền Nam VN. Vụ tên Phạm Xuân là một tên tình báo của Hà-nội là một bằng chứng khác chứng minh tiền đề trên đây của chúng tôi là đúng. Tên này nằm vùng kẻ đến nơi được tuấn báo Times của Mỹ dùng vào một chấp vụ quan trọng trong văn phòng của tuấn báo này ngay tại Sài-gòn. Dĩ nhiên là chính quyền Thiệu u không biết chút nào về hoạt động của tên này. Còn ở trong quân lực VNCH thì Hà-nội đã gài người của chúng nằm vùng từ trước đó chấp chấp năm! Cũng lại chấp chấp có tác giả ngoại quốc viết về chiến tranh VN nên chúng ta mới được biết về nằm vùng mai phục từ trước này của Hà-nội ngay bên trong chấp chấp của quân lực VNCH.

Ít ra cũng có vài trường hợp lãnh trong quân lực VNCH duy trì liên lạc chấp chấp với họ hàng là nhân vật cao cấp của công sự. Có một trường hợp lãnh tin cậy coi Chấp Chấp Văn (hiệu uôm na là coi về ngành tiếp tế cho toàn thể quân lực VNCH) đã có họ chấp chấp mà tên bà con rất gần ngay trong chấp xá sĩ quan chấp Chấp Chấp Mưu, và tên bà con này là cán bộ rất cao cấp của Việt Chấp. Rồi đến những vụ sĩ quan cao cấp của quân lực miền Nam VN chấp chấp biên giới Cao Mên bán súng đến và nhiên liệu cho Việt Chấp để chúng lại dùng những thủ này giới thiệu lính VNCH. Rồi lại còn nhiều tên có bằng cấp sĩ đến đến tiếp tế y dược cho Việt Chấp. Chính quyền Thiệu u không bao giờ đi tra những vụ nằm vùng hoặc tiếp tế trực tiếp này cho Việt Chấp!

Thứ hai thời hai cũng ô nhiễm không kém thứ nhất của kẻ. Còn như là trong khoảng thời gian từ năm 1979 cho đến tận cuối năm 1984, chấp chấp của chấp chấp đi lại kháng chiến trong hàng ngũ người Việt nào không chấp chấp cho chúng, không chấp chấp với chúng. Các nhân nhân đến phủi cúi mặt im lặng vì không có phương tiện nào để lên tin tức về. Đây mới chấp chấp là một chút hèn danh giới là “kháng chiến”, chấp chấp có việc chấp chấp, chấp chấp có xô thốt mà những kẻ chấp chấp đã hung hăng chấp chấp

mũ nhäng ngä i läng thiän räi. Thä räi läi cä nhäng tên côn đä đäi lät cäm bút cũng theo gäng các “đàn anh” trong tächäc läa bäp dùng nhäng tä báo lá cäi vu oan cho ngä i läng thiän đä täng tiän. Trong mäy năm liän, bän côn đä cäm bút này là công cä rät đäc läc cho bän läa bäp đäi lät kháng chiän.

Cũng nhä träng häp cäa Nguyän Văn Thiäu, bän läa bäp này không hä dùng ngày giä đä phanh phui hoäc tiêu diät các tächäc näm vùng cäa Hà-näi täi các vùng có đông đäo ngä i tän nä VN. Toàn thä nhân sä và säc mänh cäa bän läa bäp äy đã đäc täp trung đä vu cáo, đä làm nän lòng nhäng ngä i quäc gia läng thiän trong khi nhäng ngä i này chä có mät cái täi là đã sáng suät säm nhän ra bän chät läa bäp cäa chúng.

Träng häp thä hai bi hài hän hai träng häp kä trên rät nhiäu, vì nó điän ra trong mät cuäc chiän mà täng quan läc läng cäa hai bên bät bình đäng ngay tä đäu, và cä nhìn vào bä ngoài thì ngä i ta đä bä cảm đä đä mà kät luän räng phía Chính Nghĩa là “Châu Chäu” mà dám “Đá Xe”. Tiäc räng sä viäc điän ra đã khác hän väi cái bä ngoài cäa trän chiän kä quái äy.

Träc hät, hãy lên tä lòng kính phäc nhäng tên cä vän Lê Chiêu Thäng cäa phe đàn áp. Kä ngoä i nhân dù có đäc ác đän đâu cũng không đä hiäm đäc bäng ngä i da vàng. Khi ngä i da vàng thuäc thành phän läu manh thì ngä i äy có thä trä nên vô đäch thä giäi vä läu manh và tàn ác. Nhäng tên cä vän äy hän là đã đoán chäc väi nhäng kä ngoä i nhân là dùng cái mũ cäng sän chäp cho phía Chính Nghĩa thì sä ăn chäc. Trong sä häng say cäa khä năng khuyän mã, bän äy đã chäp luôn cä mũ cäng sän cho linh mäc Nguyän Văn Tänh. Khi chúng tôi viät đän bài này thì bän Lê Chiêu Thäng häng C này đã phäi ngä ng vä chäp mũ linh mäc Tänh vì lä giän đä là cái mũ äy không gây đäc chút thiät häi nào cho säc mänh cäa phía Chính Nghĩa.

Điäu thä hai là bän cä vän Lê Chiêu Thäng tuy rät muän träng trän vu cáo nhäng ngä i lãnh đäo cäa phía Chính Nghĩa là cäng sän, nhäng cũng vän còn phäi e sä chäa dám gäi hän nhäng vä lãnh đäo äy là cäng sän. Chính cái lä an toàn vài phän trăm này trong thä đäan cäa chúng đã đä lä sä yäu kém cäa chúng. Chúng có thä ngä y täo điäu gì cũng đäc, vì đó là quyän cäa chúng, nhäng ä đây gäi hai ông Trän An Bài và Trän Công Thiän là cäng sän thì lä i vu cáo äy chäc chän sä đäi ngä c, nghĩa là sä chä làm cho nhäng ngä i có sä vô tä täi thiäu bät cä i.

Không dám gäi hai ông Bài và Thiän là cäng sän thì phäi dùng con đäng vòng. Các điän tiän cäa vä đàn áp này cho thäy räng ngay tä đäu, phe đàn áp chä có nhäng tên tay sai có trí thông minh đä i mäc trung bình. Säc thông minh äy chä cho phép chúng nghĩ đän con đäng vòng là dùng täng “phäng pháp đäu tranh và sách đäng cäa cäng sän” đä gán cho hoät đäng tä vä

cả phía Chính Nghĩa. Nhìn lại các hình thức tranh đấu chính trị hoặc tranh đấu cho nhân quyền trên thế giới, chúng ta bao giờ nghe thấy ai thấy có một nguyên tắc nào nói rằng chúng ta có quyền gì cả trong số những điều kiện dùng phương pháp này, phương pháp kia để tranh đấu. Sự thật hiển nhiên trong cuộc tranh đấu này là phía Chính Nghĩa đã có những người lãnh đạo giỏi ngay từ đầu để nghiên cứu để tìm ra hành động làm cho đối phương phải bó tay. Thay vì phải bị thua trong danh dự theo luật chơi thông thường trong tình thế này, thì phe đàn áp lại kêu gọi phía Chính Nghĩa dùng những điều kiện của số phận. Đây là một trong những lời tuyên cáo thất bại của phe đàn áp. Tuyên cáo như thế có nghĩa rằng chính bản chúng xác nhận là chúng ta có những quyền gì cả trong số những nghĩ ra để những điều kiện hoặc phương pháp tranh đấu đi đến thắng lợi. Tuyên cáo như thế rõ ràng là ca tụng những quyền của số phận. Những tên ngu xuẩn mà hành động thì chúng ta có thể để những kẻ ngu ngốc lại như vậy.

Lại còn nghe thấy phe đàn áp phao vu rằng có tay sai của số phận trong hàng ngũ Chính Nghĩa. Dĩ nhiên là phao vu này không bao giờ được chứng minh là có bằng chứng. Lại một lần nữa, vì ngu xuẩn phe đàn áp đã lại ca tụng của số phận khi phao vu như vậy: theo phe đàn áp thì của số phận phải là thế ba đầu sáu tay cho nên chúng ta, tất cả chúng ta, chúng ta có thể xâm nhập, thành phần nào trong hàng ngũ người Việt quốc gia cũng đầu chúng ta, tất cả chúng ta hoạn nạn.

Nhưng chúng ta minh rằng trên đây cả chúng tôi là đúng, chỉ thấy phe đàn áp chấp nhận cho phía Chính Nghĩa, trong khi thấy không dám hé răng để tuyên cáo các cơ sở kinh tài và của số văn hóa nằm vùng của của số phận đang càng ngày càng hoạt động liên lạc, một số liên lạc những người và sự chấp nhận những người Việt quốc gia ở ngoài.

Những Hậu Quả Của Sự Chấp Nhận Mối Liên Hệ Của Số

Chúng tôi đã chứng minh rằng trong hàng ngũ người Việt lưu vong từ năm 1975 cho đến nay, bản thân là bộ phận chính trị và bản thân lưu manh cũng như đám côn đồ cầm bút quen dùng thế để chấp nhận của số phận lên đầu những người chấp nhận chúng ta hoặc bị rõ ràng một số lưu manh của chúng. Khi bị rõ ràng những thành phần nào vẫn dùng thế để y thì ta không cần phải bản tâm nữa.

Nhưng để làm chúng tôi ngạc nhiên, kèm theo một sự thất vọng, khi thấy rằng chính những kẻ đang mang cái nhãn hiệu "lãnh đạo tinh thần" lại bị thất bại của bản thân chấp nhận của số phận lên đầu những người Công giáo VN, mà còn cho những người Công giáo chấp nhận trên thế giới nữa.

Ở tiêu đề này, chúng tôi trình bày rõ hơn nữa những hiểu quả cho phe đàn áp khi dùng từ mà thật đáng ngạc nhiên chấp và nguy hiểm như vậy. Kính mời đọc giả và đồng bào đọc bản tin của tờ Công Giáo có tầm mức quốc gia của Mỹ, có số phát hành toàn quốc Mỹ là tờ National Catholic Reporter, số báo số ngày 25-9-1987, trang 38, bài mang tựa là “Những người Công giáo Mỹ gốc Á Châu ngày càng bớt mất”. Những điểm của tờ báo có tầm vóc như tờ NCR rất đáng đọc chú ý, ít ra cũng vì hai lý do. Thứ nhất, đó là tiêu đề nói bán chính thức của khối 53 triệu người Công giáo Mỹ. Ở những ngày đầu của cuốn sách này, chúng tôi đã nêu lên lời suy tưởng của khối người Công giáo này, theo đó thì tuy hiểu tập trung thành với Giáo Hội La Mã, nhưng cái đa số rất lớn của khối giáo dân này không còn chấp nhận thái độ mù quáng tin theo bất cứ giáo điều mà Giáo Hội đưa ra cho họ nữa. Những nhu cầu ngày càng phức tạp của nhân loại, cùng với sự yếu kém của mối con người chúng ta, dù đó là con người hèn mọn hay đó là con người được mang cái chiêu bài “lãnh đạo tinh thần”, đã càng ngày càng làm cho giáo dân Mỹ cảm thấy họ phải có cái quy định nêu lên những bản khoản và những thực tiễn của họ trong quan hệ giữa họ và Giáo Hội La Mã với mọi khía cạnh trong đời sống vật chất và tinh thần của họ.

Thứ hai, tờ NCR tuy do những người Công giáo Mỹ đa trung thành truyền, và tuy đa số lớn người Mỹ đa trung thành vẫn còn giữ thái độ kềm chế với sự đa dạng màu sắc trên đất Mỹ, nhưng riêng tờ NCR có một điểm đáng chú ý trong cách nhìn của họ đối với thân phận của các khối người Công giáo thuộc các chủng tộc thiểu số. Đó là một cách nhìn tưởng tượng phóng khoáng và tưởng tượng quàng quai, nhất là khi rõ ràng có những sự bất công đối với các chủng tộc thiểu số này. Những sự bất công áp đặt lên đối với khối giáo dân VN trong cuộc tọa vấn văn hóa tại vùng San Jose đã được tờ báo này nêu lên tuy ngắn gọn nhưng đã tóm tắt nói lên thực chất của vấn đề, - nói rõ hơn nữa là xác nhận Chính Nghĩa của cuộc tọa vấn văn hóa này.

Thứ ba là một điểm đáng suy nghĩ khi tờ báo NCR đưa linh mục Dòng Tên Norman Walling đã nói lên những thiệt hại của khối người Công giáo Mỹ gốc Á Châu. Và đến khi lên tiêu đề thì cũng là điểm đáng chú ý, khi linh mục Walling đưa của cuộc tọa vấn của phía Chính Nghĩa, giáo dân VN tại San Jose như là thí dụ điển hình (Linh mục Walling đang phục vụ chủng ngữ Công giáo Trung Hoa tại San Francisco). Linh mục Walling cho biết rằng sự truy cập thông tin của những người lãnh đạo tinh thần và giáo dân gốc Á Châu đã suy đồi đến nỗi đi tìm một đức không chịu nổi nữa. Để nêu thí dụ, linh mục này đã nêu đích danh Công Đồng Công Giáo VN tại San Jose như là trường hợp rõ ràng nhất. Trong thí dụ này, linh mục Walling đã rằng chủng ngữ này “tác Giám Mục của họ” là đã “nhảy cồm vồm một văn hóa” (hiểu là thô lỗ và tàn nhẫn đối với vấn đề văn hóa của người thiểu số VN) và đã “đọc tài” vì đã gặp bất lợi xin của Công Đồng này để lập một “Giáo X riêng rẽ”.

Ở đầu của cuốn của bản tin, tờ NCR viết rõ về lý do và mục tiêu cao của phía Chính Nghĩa khi muốn có Giáo X riêng rẽ của mình tại khu vực San Jose. Bài báo này viết: “Không giống các di dân gốc Á Châu khác đã phải bỏ lại những người lãnh đạo tinh thần của bản xứ họ, những người VN đã chấp nhận sự di chuyển của Giáo Hội quốc gia của họ từ miền Bắc vào miền Nam

sau sự phân chia họu chi n v lãnh th c a x s h , và k đ n là s di chuy n c a Giáo H i y đ n Hoa K sau chi n th ng c a c ng s n.... đ i v i nh ng ng i VN, m t Giáo X riêng bi t t ng tr ng cho s t n t i các hình th c th ph ng quen thu c c a h , cũng nh đó là s duy trì đ c nguyên v n s lãnh đ o Giáo H i c a h . Vì Giáo H i VN đang vào th y u nên nh ng ng i t n n s r ng s sáp nh p vào cái c c u r ng l n h n c a ng i M s có nghĩa là s xóa b h n các truy n th ng văn hóa c a h , và s tan rã c ng đ ng ch ng t c c a h ”.

T khi bùng n cu c chi n t v văn hóa c a ng i Vi t t i San Jose cho t i nay, phe đàn áp đã đ a ra nhi u l i cáo bu c phía Chính Nghĩa. Dĩ nhiên phe y tìm m i cách đ ph nh n Chính Nghĩa c a phía t v văn hóa. Bài báo ng n đ c trích d n t t NCR trên đây t ng đã quá đ đ kh i ph i bình lu n thêm. N u có c n nói gì thêm thì đó là trách nhi m c a phe đàn áp khi vu cáo và nh ng họu qu c a s vu cáo b i y.

Đ c b n tin c a t NCR, ng i ta th y t báo y đã cho đ c gi bi t đâu là phía Chính Nghĩa. Ch riêng cái danh x ng c a phía Chính Nghĩa mà t báo y ghi trong b n tin đã có giá tr nh m t s th a nh n tính cách chính đáng đ i di n c a kh i ng i Công giáo VN t i San Jose. Hai t i l n c a phe đàn áp là t đ c ác văn hóa và t đ c tài đ c nêu lên r t hi n nhiên đ cho ng i đ c hi u t i sao kh i ng i Công giáo t i San Jose l i “ch u không n i n a” trong m i liên l c gi a h và nh ng ng i lãnh đ o tinh th n c a h t i giáo ph n San Jose.

Ng i ta đã th y phe đàn áp vi n đ n nhi u đ i u giáo lu t đ c ý g t b vi c l p m t Giáo X Th Nhân cho ng i Công giáo VN t i San Jose, nh ng các giáo lu t y l i không áp đ ng đ c vào th c tr ng c a Giáo H i VN. S vi n đ n y nghe r t l c l ng và ng ng n, khi n ng i ngo i cu c c m th y t i nghi p cho chính nh ng k đ ang đàn áp theo đ ng l i th c dân man r mà l i c c mu n t khóac cho mình cái v tôn tr ng lu t l . Ch c n m t đ o n ng n, t NCR đã nh c nh phe đàn áp, và luôn th nh c nh các giáo x khác c a M đ ang ch a nh ng ng i Công giáo t n n VN v m t s th t đã di n ra t năm 1954 cho t i ngày nay: kh i ng i Công giáo đã có thói quen trung thành là khi r i b sanh quán c a h , h cũng mang theo luôn c nh ng ng i lãnh đ o c a h . H làm nh th là vì mu n b o v và gìn gi các truy n th ng văn hóa c a h , nh t là truy n th ng đ c th ph ng theo n p s ng c a ng i VN. S gìn gi y không ph i ch đ c gi i h n vào lãnh v c tôn giáo, mà còn có nghĩa r ng r i h n n a là b o v và gìn gi an toàn chính tr và an toàn văn hóa cho ng i t n n VN. S tranh đ u quy t li t đ th c hi n hai s an toàn sinh t y đ ng nhiên là b n ph n c a b t c ng i t n n VN nào còn hãnh di n đ c làm ng i Vi t đã đ c t tiên h truy n l i t bao nhiêu th h t r c đó.

Nói m t cách khác, t NCR xác nh n là nh ng ng i Công giáo VN t i San Jose đã hành đ ng r t đúng khi đòi có m t Giáo X riêng cho h , vì đó là s n i ti p truy n th ng lâu dài c a h v

một tôn giáo có từ VN rất lâu, trước khi có cuộc nổi n vĩ đ i c a hàng trăm ngàn người Việt t i Hoa K . Cái Chính Nghĩa không thể ch i cãi này đã làm cho phe đàn áp th t s b i r i và ho ng h t, và s b i r i cũng nh ho ng h t y đã đ a h t i nh ng l i l m tr ng đ i không th c u ch a đ c n a.

Theo dõi cuộc đàn áp này t trên một năm nay, chúng tôi th y phe đàn áp đã tung ra cùng một lúc nhi u l i cáo bu c các t i t ng t ng nh m vào phía Chính Nghĩa, đáng k nh t là ba s cáo bu c. Một là “phá nát c ng đ ng ng i Việt t i San Jose”, hai là “ch ng l i Giáo H i”, ba là “c ng s n”. C n chú ý r ng k ngo i nhân da tr ng đ ng h u tr ng đ đấm tay sai thu c h thu c thành ph n Việt vong b n hung hãn đ a ra nh ng l i cáo bu c v a k . Cáo bu c m t và cáo bu c hai liên h r t nhi u đ n tôn giáo c a giáo dân Việt t i San Jose nên k tr n t c và hèn m n vi t sách này t th y không c n ph i góp ý k n. Cáo bu c th ba c n đ c m i ng i vô t góp ý vì nó có m t t m quan tr ng r t l n, và mang l i nh ng h u qu r t tai h i ngay trong chính nh ng k đang ch i trò ch p m ũ c ng s n.

Vì phía Chính Nghĩa tranh đ u trong một cuộc chi n tuy b t bình đ ng nh ng đó là một cuộc chi n r t cao quý mà ch có b n n ng đ u óc th c dân ho c b n hèn nhất cúi m t quên ngu n g c đ l ãnh chút ân hu nh gi t c a k ngo i nhân thì m i ph nh n, nên phe đàn áp m i g i là “công s n”. Nên nh c l i là nh ng tên n ào g i phía Chính Nghĩa là “c ng s n” là nh ng k cùng màu da, ch ng t c và ngôn ng cũng nh văn hóa nh nh ng ng i phía Chính Nghĩa. Vì c ch p m ũ lên phía Chính Nghĩa xác nh n ba đ i u. Một là phe đàn áp đang đ ng cùng c a lý lu n và ph ng ti n r i. N u cái m ũ c ng s n không làm tan rã đ c cuộc chi n đ u thiêng liêng c a phía Chính Nghĩa thì phe đàn áp s đ ãnh ch u bó tay. Th hai, vì phía Chính Nghĩa chi n đ u đ g ãn gi và th c hi n an toàn chính tr cũng nh an toàn văn hóa cho ng i Công giáo VN t i San Jose, - trong cuộc chi n y, hi n nhiên là có s b o v cho danh đ cho hai ch Việt Nam -, mà phe đàn áp g i h là “c ng s n” thì có nghĩa là theo suy lu n c a phe đàn áp, ch có nh ng c ng s n m i tranh đ u cho an toàn và cho danh đ c a ng i Việt. H lu n là ng i qu c gia không bao gi bi t ho c đ u tranh cho nh ng m c tiêu cao đ p đó. Th ba, và đ i u này quan tr ng nh t, là khi xác nh n r ng ch có ng i c ng s n m i b o v danh đ và an toàn cho ng i Việt t i x ng i thì chính nh ng tên ng i Việt m t g c n m trong phe đàn áp đã t v ch m t ch tên, t kê khai lý l ch và căn c là thu c thành ph n vong b n đ ãng cúi m t làm trâu ng a cho k ngo i nhân.

Sau khi vi t v s v ng v và đ i đ t trên đây c a phe đàn áp, c n ph i bàn v trách nhi m c a phe y khi đã dùng th đ n đê hèn nh v y. Một ph n tr c chúng tôi đã nêu rõ là b n l a b p chính tr và b n l u manh r t hay dùng cái m ũ c ng s n đ th c hi n m c tiêu x u xa c a chúng. Có th đã có m t s ít ng i tho t đ u tin l i vu cáo c a b n chúng, nh ng v lâu dài, th c ch t đ o t c c a b n y đã làm cho s ng i đ tin kia m m t. Sau đó, m i ng i không b n tâm nghĩ đ n trách nhi m c a b n ng m máu phun ng i n a, vì có ai ng ng đ n n i đòi b n gi c c p ph i ăn năn h i l i?

Nhưng khi những kẻ cầm đầu y cái chiên bài “lãnh đạo tinh thần” mà phạm tội dùng thơ đao n và chiến thuật của bọn đầu óc đả vu cáo cuộc chiến đấu cao quý của mặt khố i người Công giáo VN đồng đạo thì vớ n đả trách nhiệm không thố chố i cấi. Xin đả ng hiể u đố là thố trách nhiệm chố đố c nố i ra trố c tòa án thố ng tể ng. Trách nhiệm nói đầ đây là trách nhiệm trố c lố ng tâm cấa chính những kẻ y.

Phe đản áp chố hy vố ng giố i tể a đố c trách nhiệm nố ng nố vố a nói nố u chố ng minh đố c rố ng quố thố t phốa Chính nghĩa là “cố ng số n”. Số chố ng minh này số không bao giố có đố c vì lố giố n đố cuố c chiố n này là cuố c chiố n cấa những người Công giáo VN thông minh và sáng suốt, đố hố i những gì mà hố rố t xố ng đảng và có qố yố n đố c hố ng. Phe đản áp đầ tể ng dùng ngay chính nố i thố phố ng, tung truyố n đố n cố ng số n đố mong gieo vố cho phốa Chính Nghĩa. Trố hố c pố y đầ điố n ra hố n mố t lố n tể i vùng San Jose, những đầ thố t bố i thố m hố i nhố mố i thố t bố i cấa mố i thố đố n bố n tể n khác trố c đố cấa phe đản áp.

Phe đản áp đầ không có Chính Nghĩa, mà ngay cố khố i nhân số cũng thiể u vố ng những bố óc thông minh và khôn ngoan nên mố i điố số vố ng vố và ngu đố i này đố n số vố ng vố và ngu đố i khác. Vố chố p mố cố ng số n còn mang lố i cho phe đản áp mố t thố t bố i sâu nố ng hố n nố a: đố là số khinh bố cấa mố i người ngoố i cuố c đảng chăm chú theo đố i cuố c chiố n bố t bình đố ng này.

Khi cố vố n cho ngoố i nhân da trố ng dùng mố cố ng số n đố mong hố i phốa Chính Nghĩa, những tên người Việt vong bố n đầ tể lố i mình xuố ng thố p hố n số xố p hố ng cấa loài người. Số xố ng thố pố y đầ a chúng xuố ng hố ng thú vố t khi chúng yêu cố u, chố đố ng rố i còn xố ng tể ng cố nh sát và chó trố n cấa chính quyố n bố n xố xung phong vào những người Công giáo VN không có mố t khí giố i nào trong tay, và những người Công giáo này không thố bố bố t cố mố t kố nào buố c tể i khi hố bày tể niố m hẩnh điố n còn đố c là người Việt Nam.

Công Bố ng Và Bác Ái Kiố u Thố c Dân

Đầ đầ m và khung cố nh: mố t nhà thố Công giáo cấa người da trố ng tể i mố t xố thuố c nố n văn minh da trố ng, - Người tham đố : giáo dân da trố ng và giáo dân tể nố n VN, - Nghi thố c lố : nghi thố c quen thuố c cấa giáo dân VN. Không khí yêu thố ng và hiể u biể t lố n nhau tể a ra khố p giáo đố ng. Phố i chắng phe đản áp tể i San Jose đầ biể t ẩn ẩn đầ nhìn nhố n các quyố n thiềng liềng vố tôn giáo cấa phốa Chính Nghĩa? Không. Đây là mố t thánh lố tể i giáo đố ng Notre Dame de Neunkirch, nố m trên vùng đố t Alsace, giáp biên giố i Pháp-Đố c mố t chúa nhố t trong sáng, đố c báo chí Pháp tể ng thuố t, và đố c nguyố t san Nhố p Cố u số 14, phát hành thắng 6 năm 1987 (Tiố ng nói cấa người Công giáo VN tể do tể i phốa Đố ng nố c Pháp) đắng lố i.

Phái viên Ch. G. của một tờ báo Pháp người thánh lễ này của những giáo dân VN tại vùng Alsace là một cuộc “hành hương”. Họ đứng trên một trăm người Công giáo VN dưới thánh lễ cùng với một đồng giáo dân Pháp. “Họ có chung một đức tin nhưng có những đức biết và biên giới và văn hóa”. Ch. G. viết rằng “những đức biết văn hóa này là những đức biết sinh tử. Đợi và những người Á Châu trong vòng này, vì các giới nguỵ n g c của họ có một tầm quan trọng đức biết”. Phái viên này cho rằng cuộc hành hương tại Neunkirch là một cách để cho những giáo dân Việt trong kia biết về sự một thể thống nhất tinh thần giữa họ và giáo dân Pháp vùng Alsace, những “đó cũng là một cách để họ nhìn thấy các truyền thống của họ. Họ đã cùng nhau hát lên niềm tin của họ, và cùng nhau tìm kiếm một chút nguỵ n g c của họ, chút nguỵ n g c rất mong manh trên phần đất tuy niềm nở đón tiếp họ nhưng vẫn là phần đất xa lạ...”

Không khí yêu thương và hiểu biết lẫn nhau giữa giáo dân da trắng và giáo dân da vàng bao trùm khắp thánh đường là vì vùng đất này có may mắn không gặp một giám mục da trắng gốc thổ dân, và không bị một đám chó săn vòng bện bám lấy giám mục này để hành hương bào chữa chúng.

Không phải chỉ có nước Pháp là dành cho giáo dân tại nước VN sự thông cảm và yêu thương mà phái viên Ch. G. đã mô tả. Một cuộc tìm kiếm tin tức về bé của người viết sách này để tìm hiểu những hình thức đàn áp tôn giáo (đều là kín đáo hay là liú) tại các quốc gia tiếp nhận những người VN, cho thấy rằng giáo phận San Jose tại nước Mỹ đã được thành lập như một là giao phận đi tiên phong trong việc truyền bá tôn giáo và các khu vực cao đẳng khác trên toàn nước Mỹ. Do ngoài khơi hải cảng New York.

Trong các tôn giáo của nhân loại, Thiên Chúa Giáo là tôn giáo nói nhiều nhất đến hai chủ Công Bằng và Bác Ái. Đợi và nhân loại, nước Mỹ là quốc gia thành lập nên là dành cho người dân trong nước họ nhiều quy định tự do cao nhất. Với đàn áp văn hóa tại giáo phận San Jose là một bằng chứng hùng hồn để cho nhân loại thấy rằng nước Mỹ hiện có một sự kỳ diệu tôn giáo đang làm những Giáo Hội Công Giáo Mỹ, và đang làm những nước Mỹ, vì bản thân đã làm những người dân và những người đi đầu cao cấp mà nước Mỹ vẫn tự hào về nhiều năm nay. Bằng chứng mạnh mẽ và không thể chối cãi được là việc dùng công nh sát da trắng bện xoắn để đàn áp cuộc tiến văn hóa của giáo dân VN tại San Jose.

Một số nhà triết lý và pháp hành động của công nh sát Mỹ là đi đầu tiên để đức giữa thấy rõ hơn nữa kích thích tại các phe đàn áp khi phe này yêu cầu công nh sát da trắng xoắn hành hương giáo dân VN.

Nói về sự hủ u hi u b ngoài thì có lẽ c nh sát M là th c nh sát h u hi u nh t th gi i. Báo chí và truy n hình M m i ngày đ u nói t i nh ng tr ng h p c nh sát M dùng s c m nh đ i phó v i nh ng v ph m pháp ho c ch là tình nghi ph m pháp l n ho c nh . Có nhi u tr ng h p, c nh sát M đã dùng s c m nh quá đáng, so v i t m quan tr ng c a v ph m pháp. Ng i ta có th hi u m t ph n cái tri t lý khi nhìn vào l i s ng b ng b o l c c a đa s dân M . L i s ng y cũng không có gì là khó hi u, vì n c M là qu c gia đ c d ng lên b ng đám đông đ u tr m đ uôi c p t các x khác trôi d t t i đây. Sau h n hai trăm năm l p qu c, các th h sau c a đám đ u tr m đ uôi c p y đã b t hung hăng, nh ng tinh th n tôn th b o l c v n còn ng tr trong dân t c M . Tr c m t l i s ng dùng b o l c làm ph ng châm nh th , c nh sát M ch bi t u tiên dùng b o l c đ đàn áp và đ i phó. Hai tri t lý b o l c y đ ng nhau m i ngày nên đ a t i k t qu hi n nhiên là làm gi u cho k ngh chôn c t, k ngh nhà tù và cho đám lu t s M .

Trong l ch s Giáo H i Công Giáo Th Gi i, có l đây là l n đ u mà th gi i bên ngoài đ c th y m t s ng i g i là “lãnh đ o tinh th n” dùng đ n vu cáo, hăm d a, th a ki n, c nh sát và chó tr n đ th c hi n đ c Công B ng và đ c Bác Ái t ng đ c tôn giáo y luôn luôn nói t i. Đây cũng là l n đ u mà th gi i bên ngoài đ c ch ng ki n c nh hàng trăm giáo dân t n n Vi t Nam ngoan ngoãn đi d l , nh ng l i b c nh sát xua đ u i, hăm d a b ng nh ng l i l c c k hung hãn, và nh t là b chó tr n xung phong. Ng i s ng nhi u năm t i M th u đ c nhi u kinh nghi m v ho t đ ng c a ngành c nh sát ch can thi p vào lãnh v c tôn giáo n u có l i yêu c u c a nh ng ng i có th m quy n liên h đ n tôn giáo y.

H còn dùng đ n c th chó săn Lê Chi u Th ng n a, và th đo n m i th t là dã man. Chúng ta có th t ng t ng đ c n i vui m ng c a đám th c dân da tr ng, khoái trá nâng ly r u m ng chi n th ng (m ng quá s m, và m ng l m n a!) c a trò ti u nhân “dùng dân Vi t đ i phó v i dân Vi t”.

Đám chó săn Lê Chi u Th ng này đã nh m m t, cúi m t vâng theo m nh l nh phi nhân c a quan th y da tr ng đ c n nh ng ng i Công giáo VN thông minh và sáng sôt. Nh ng tên chó săn Lê Chi u Th ng y gi này đang đ c t ng cho m t tên g i đích đáng, t ng x ng v i m c đ tàn ác và vong b n c a chúng: đó là bè lũ Vi t gian.

B n Vi t gian này đã làm quá m c yêu c u c a quan th y, ch ng c là c nh sát đã t n tình dùng b o l c v i giáo dân VN, b t k có đàn bà, tr nít và bô lão đông đ o trong kh i giáo dân kh n kh đó. B n Vi t gian này không có cách nào ch i t i, vì sau khi x y ra nh ng v đàn áp man r đó, b n chúng còn ch y t i cho c nh sát da tr ng, và còn dám ca ng i các hành đ ng b o l c c a đám c nh sát y đ i v i ng i Công giáo VN n a.

Cảnh sát bên xe hoàn hảo ra tay đàn áp đám người tị nạn VN là những người không mất tấc sắt trong tay, và tôi bị đàn áp chỉ vì tôi sùng đạo và sự thất bại của họ. Đám Việt gian đi tới tu hành đã từng ngạo mạn trước mặt các giáo dân khác kia, cho nên người ta mới thấy cảnh sát nắm tay đến mức độ này. Một vài thành tích oai hùng của cảnh sát và của những người đi đây. Nhân chứng Jim Mc. Entee, Giám Đốc Cơ Quan Liên Lạc Nhân Chứng Quốc Hội Santa Clara trong buổi chiều ngày 7-6-1987 đã thấy tận mắt các hành vi tàn bạo của cảnh sát da trắng. Đám cảnh sát xông vào thánh đường, không đưa ra một lời giải thích nào bằng ngôn ngữ của một văn minh, mà chỉ dùng những lời thô bạo, họ cướp đi hàng trăm giáo dân VN ra khỏi nơi đó. Đến khi các giáo dân thấy cảnh sát xem trời sao họ không đưa ra lời giải thích thì cảnh sát chỉ biết giở trò bắt giữ bên người của họ. Bên người này là một phụ nữ đang mang thai 6 tháng, một phụ nữ khác gần 50 tuổi, và hai thiếu niên. Vì tham dự Thánh Lễ nên nhân chứng Mc. Entee nghe thấy cảnh sát la hét các giáo dân khi họ rời khỏi bãi đỗ xe. Ông ta còn nghe thấy cảnh sát đe dọa sự bất giác và đốt các xe của giáo dân, nếu giáo dân bóp cò xe. Sau khi bên người bị bắt đưa cảnh sát thì người ta thấy rằng họ đã bị cảnh sát viết chửi lên má, lên trán họ, và trên cổ tay họ còn mang dấu vết sự tàn bạo bằng dây plastic do sự căm thù quá đáng của cảnh sát.

Cảnh sát Mỹ tại San Jose không thấy gì thích thú sao họ xua đuổi giáo dân VN khỏi thánh đường vì lý do gì đó là họ không có khả năng giải thích. Đa số dân Mỹ kém thông minh, và cảnh sát xuất thân từ đa số này dĩ nhiên không có sự thông minh để suy luận. Họ chỉ là một thủ lĩnh đánh thuê, máy móc thi hành một sự lu mờ để nhúng tay, có tinh cách công thủ.

Không phải hoàn toàn trách nhiệm gây ra tội ác hành họ đến bào ta trong vụ này chính là đám Việt gian đi tới người Công giáo VN. Tất cả những người ác của phe đàn áp sự không thể nào thể hiện và thi hành được, nếu không có lũ Việt gian này trợ giúp quên mất ngôn ngữ, phần lớn họ chỉ tình nguyện Việt còn lại một số người để bám lấy chút ân huệ như giải thoát mà đám thực dân đi tới tu hành đã nhả ra cho chúng.

Những người Công giáo VN của phía Chính Nghĩa đã có hành động để những dân bên ngoài rằng không phải người tị nạn VN nào cũng hèn nhát cúi mặt làm chó săn cho người nhân nhảm đám Việt gian vong bên trong vụ đàn áp văn hóa ô nhục này. Hai người trẻ tuổi trong khối giáo dân VN tại San Jose đã bị y tá khí phách của người Việt, khi họ bắt giữ ngày 16-8-1986 trong buổi chuyển trại người bị người Anh ngữ quy tập tới phần lớn những mất linh mạng người Việt cúi mặt làm tay sai cho người nhân. Tôi vẫn phỏng đoán công tố viên, hai người trẻ tuổi Việt này đã hiên ngang đi tới với người phụ tá Công tố viên Claudia Kirkland. Tên người gia thực dân da trắng này đã dùng nhiều lời lẽ có tính cách nhục mạ đối với hai người trẻ tuổi Trại Việt, và họ đã thấy họ đáp lại tên Kirkland. Trong thời gian thẩm vấn, tên Kirkland nhiều lần đến để với hai người trẻ kia. Tên này còn ghi trên phiếu như xét nghiệm lời nói ý nghĩa họ những người tị nạn VN tại Mỹ, và phiếu như xét này được đưa vào hồ sơ của vụ liên hệ.

Điều đáng chú ý là trong số những xét vấn đề, tên Kirkland viết riêng ngòi bút của những VN đã thích nghi được với đời sống Mỹ quá mau lẹ, và tên này hàm ý riêng thích nghi quá mau lẹ là điều nên được chú ý! Không may cho ý tưởng là nhật báo Mercury News của San Jose Mercury News lại bị bắt đầu chuyên những xét đời sống này. Trong số báo đầu ngày 2 tháng 8 năm 1987, nhật báo này đăng khá đầy đủ chi tiết về tên Claudia Kirkland bỏ văn phòng Công ty viết tại Santa Clara khi trách có ghi vào hồ sơ. Theo bản tin của nhật báo này thì ngày 13-7-1987, sau một cuộc điều tra lý giải tên Kirkland và hai người trẻ tuổi Việt bị bắt thêm vào, Kirkland cảm hối hận và hối hận vì những xét có tính cách kỳ quái vào một phi vụ những xét. Một phóng viên Công ty viết khác là George Kennedy (ngòi bút này cũng là công trình trên trục tiếp của Claudia Kirkland) thông báo cho Công ty viết tại Santa Clara là Leo Himmelsbach biết hành động kỳ quái của Kirkland. Himmelsbach nói với phái viên báo Mercury News rằng: “Quan điểm của tôi là những người xét (của Claudia Kirkland) này có tính cách kỳ quái. Theo tôi thì bất cứ ai được những người xét này điều khiển rồi đó là số kỳ quái”.

Sau đó, Himmelsbach đã thi hành biện pháp kiểm soát với Claudia Kirkland, những người không chú ý tới đó là biện pháp nào. Những người Mercury News cho biết rằng một nhân vật của Công ty viết cho hay một thời gian trách đã được đưa vào hồ sơ cá nhân của Claudia Kirkland.

Sau đó vài ngày, Leo Himmelsbach tìm gặp một người Việt tìm coi những điều kiện cho Công ty những người Việt tại San Jose trong một giờ để thông cảm. Nhân vật Việt này đã yêu cầu Công ty viết tại Santa Clara nên có biện pháp nào để không xảy ra những vấn đề kỳ quái trong tương lai. Himmelsbach đoán chắc rằng “vấn đề này chỉ là một trường hợp riêng lẻ mà thôi”.

Trong các buổi chuyên kỳ tiếp, người ta được biết rằng Claudia Kirkland không còn được theo lý vấn hai người Việt trẻ này nữa, và vấn đề được trao cho một phóng viên khác thay thế. Buổi chuyên thì hai là lá thư xin lỗi của Công ty viết tại Santa Clara gửi cho công ty những người Việt qua một điều kiện những VN tại San Jose. Trong thư, Công ty viết Leo Himmelsbach viết rằng: “Tôi cảm ơn ông đã gặp tôi và chấp nhận lời xin lỗi của tôi về những người xét thất bại hèn nhẽ mà một trong các phóng viên của tôi đã đưa vào hồ sơ. Tôi đã công khai xin lỗi trên đài truyền hình để a phóng viên. Viên phóng viên liên hệ đã bắt thi hành kiểm soát. Tôi thốt số tiếng nuối tiếc chuyên này, và tin rằng số không có chuyên tương tự xảy ra nữa”.

Cũng trong thư xin lỗi này, Himmelsbach cho biết rằng công quan của ông ta rất quan tâm đến số liên lạc tiếp tiếp với Công ty những người Việt. Ông ta nêu thí dụ để thấy điều này: ông ta đã yêu cầu các phóng viên của ông ta theo một buổi huấn luyện “lâu nữa giờ” để học hỏi về văn hóa Việt Nam”.

Có một điếu gì bi hài trong lá thư xin lỗi của ông Leo Himmelsbach. Và điếu bi hài nhất là điếu khoe của ông ta theo đó thì các phật tử của ông ta đã đọc hiểu văn hóa VN “trong nhà gi”. Vì là thư xin lỗi được viết một cách chân thành nên người ta không nghĩ rằng ông ta đã phạm tội chi trò hài hước màu đen, khi viết rằng nhân viên của ông ta đã tìm hiểu văn hóa của dân tộc VN trong ba chục phút. Chúng ta sẽ không tránh được nỗi chua chát khi nghĩ rằng văn hóa của dân tộc ta, với biết bao nhiêu nét cao đẹp, lại có thể được rút gọn vào nhà gi để cho một dân tộc thộc nấn văn minh da trắng, có nền văn hóa trở góp học hỏi. Đó là chưa kể đến một câu hỏi bi hài nữa, là những ai nhân danh văn hóa VN để giảng dạy văn hóa dân tộc cho đám người Mỹ da trắng thuộc Công ty Viên Santa Clara? Câu hỏi này không khác gì một sự nguyền rủa Viên Giám đốc khi mới được tìm ra. Trong quá khứ cũng như hiện tại, có rất nhiều người Việt bình dân cũng như trí thức cũng không có khả năng tự thiêu để có thể vươn tới trình bày cho người ngoại quốc biết hai điếu thiêu và sự đồng văn hóa VN: một là để nh nghĩa thuật ngôn ngữ nào là văn hóa, và hai là văn hóa VN khác với văn hóa Tây phương, nhất là văn hóa của nước Mỹ, là những điếu m.

Chúng ta nên ca ngợi thi nhân chí và sẽ thành kính của ông Leo Himmelsbach, và đừng với trách ông ta là cho có nhà gi để các phật tử của ông ta tìm hiểu thì nào là văn hóa Việt Nam. Lại cũng không nên trách dân tộc Mỹ của ông ta đã không hiểu gì về văn hóa VN, mặc dù khi người ta nhìn VN đã có một thời gian này gần một ba năm rồi. Nước Mỹ do khi người đã sẽ là dân chủ tự m đầu tiên lập thành, và lịch sử lập quốc của nước này vẫn còn quá trẻ, mới trên hai trăm năm. Cho đến giờ này, có một sự nguyền rủa thuộc hai học ba của tiên tiên khác di dân tại Mỹ, vẫn còn không đồng ý rằng: “nước Mỹ không có văn hóa riêng”. Nước Mỹ có hiểu người mà b như “mù văn hóa”.

Do đó, chúng ta mong rằng, tất cả những người Việt nào còn hãnh diện vì tinh thần văn hóa cao đẹp của mình, sẽ tìm cách thích cho ông Leo Himmelsbach hiểu rằng nhà gi là quá hiểu, nếu người Mỹ muốn biết những người Việt nào là Việt gian, là vong bản, là chó săn Lê Chiêu Thống, những nước Mỹ sẽ cần tìm kiếm sự giúp đỡ, giúp đỡ ngàn lần của nhà gi để tất cả một sự kiện thì thiêu về văn hóa Việt Nam.

Nếu Công ty viên hạt Santa Clara đã biết phớt lờ thì nên bằng cách mau lẹ viết thư xin lỗi của ông để người Việt tại San Jose, cũng như mau lẹ thi hành kế luật với những phật tử dân Claudia Kirkland thì sẽ phớt lờ thì nên tìm kiếm sự giúp đỡ của chính sát Milpitas, sau khi họ có hành động rất kém văn minh đối với bản nhân thuộc phía Chính Nghĩa.

Trong thời kỳ kháng của Hội Luật Gia Á Châu để ngày 11 tháng 6 năm 1987, mang chủ ký của Giám Đốc Điếu Hành của Hội là Bà Julie Hatta, “những hành vi hiên ngang không thể chấp nhận được và thiêu để” đã được Hội nêu ra như là do chính sát Milpitas thực phạm. Việc về lên một

lên thân th< các ng< i b< b< t gi< đ< c H< i này nh< c nh< c< nh sát Milpitas r< ng đó là hành đ< ng h< nh< c nhân ph< m, k< th< ch< ng t< c, và g< i l< i hình < nh th< i Đ< c Qu< c Xã ngày tr< c. < đ< n chót c< a kháng th< , H< i Lu< t Gia Á Châu khuy< n cáo c< nh sát Milpitas nên thi hành ba bi< n pháp đ< t< l< i, cũng nh< đ< tr< ng tr< nh< ng c< nh sát viên đã ph< m t< i k< th< và đ< c ác v< a k< .

C< nh sát Milpitas có lý do đ< trì hoãn các hành đ< ng t< l< i, vì đã có m< t s< tên Vi< t gian và m< t s< khi< p nh< c khác trong kh< i ng< i Công giáo VN t< i California tìm cách ch< y t< i cho nh< ng tên c< nh sát th< c dân liên h< . Có k< dùng chi< c áo tu hành c< a mình đ< g< t< i cho c< nh sát da tr< ng, tuy bi< t rõ là c< nh sát < y v< a hành h< và làm nh< c đ< ng bào c< a mình. Thí d< m< t t< báo Vi< t ng< < phía nam California v< n v< ng< c t< nh< n là ch< lên ti< ng cho quy< n l< i c< a ng< i t< n< n đang ch< đ< i t< i các tr< i t< m trú Đông Nam Á l< i t< bi< n mình thành cái loa ch< y t< i cho c< nh sát Milpitas... Đó là nh< ng nét ô nh< c khác trong ô-nh< c-s< c< a đ< m ng< i Công giáo khi< p nh< c trong kh< i ng< i t< n< n VN t< i x< này.

Tình Th< ng Ki< u Th< c Dân

Ngôn ng< nói và ngôn ng< vi< t c< a dân t< c Vi< t Nam có câu “Có đánh đ< thì đánh đ< chín ph< ng...” ng< ý r< ng làm ng< i, đ< u có t< sa đ< a đ< n đâu thì cũng ph< i c< ráng gi< l< y chút liêm s< t< i thi< u.

Nh< ng phía Chính Nghĩa qu< th< t không ng< r< ng phe đàn áp đã “đánh đ< t< t c< m< i ph< ng, không ch< a ra m< t ph< ng nào n< a”. Và phía Chính Nghĩa cũng đã không bao gi< t< ng t< ng r< ng có th< “tình th< ng theo ki< u th< c dân”. Cho nên phe đàn áp đã t< n tình g< i tình th< ng ki< u < y cho giáo dân VN t< i San Jose.

Là n< n nhân kh< n kh< c< a ch< nghĩa c< ng s< n bán khai ki< u H< Chí Minh, ng< i t< n< n VN không xa l< gì v< i chi< n thu< t “b< đ< i”. Nhìn l< i các v< b< đ< i t< i các n< c c< ng s< n, ai cũng ph< i l< c đ< u ghê t< m m< c đ< man r< siêu đ< ng c< a nh< ng tên lãnh đ< o t< i các ch< đ< c< ng s< n. Vô đ< ch đ< đáng m< t là anh c< c< a c< ng s< n qu< c t< v< n là đàn anh Sô Vi< t, m< đ< u b< ng tr< n b< đ< i t< i vùng Ukraine vài năm sau khi phe Bôn-sê-vich c< m quy< n t< i Nga, làm cho c< ch< c tri< u dân Ukraine ch< t đ< i. L< p lu< n thông th< ng c< a ng< i c< ng s< n là “đ< i quá thì h< t ý chí ch< ng đ< i”. Chi< n tranh “b< đ< i” đ< di< t tr< m< i s< ch< ng đ< i đã đ< c áp đ< ng r< t trung thành t< i các n< c c< ng s< n, đ< c bi< t là Kh< Me Đ< t< n tình áp đ< ng t< i Cao Mên, và đ< c H< Chí Minh áp đ< ng t< i VN cho t< i ngày h< n n< m xu< ng, r< i còn đ< c nh< ng k< k< v< h< n ti< p t< c áp đ< ng t< i VN sau năm 1969 cho đ< n t< n bây gi< .

Số báo đối đầu diễu trình mĩ ý chí chống đĩi quĩ là mĩt chiĩn thuĩt đĩng ghĩ tĩm, và mĩt dĩn tĩc thĩĩng tĩ hào dĩn đĩu thĩ giĩi vĩ tĩ do và dĩn chĩ nhĩt đĩnh là không bao giĩ cĩ vĩ hoĩc tĩn trĩ trở phi nhĩn và phi luĩn ỹ. Nhĩng cĩ mĩt sĩ sĩt trĩng đĩi cĩ a nĩĩc Mĩ khi dĩng lĩn tĩĩng Nĩ Thĩn Tĩ Do ỹ ngoĩi khĩi cĩng New York. Ngĩĩi nĩi đĩĩc đĩc cĩc lĩi khĩc trĩn tĩĩng ỹ đĩu kinh phĩc nĩĩc Mĩ và dĩn tĩc Mĩ lĩm. Vĩ cĩc lĩi cao cĩ ỹ chĩnh là sĩ bĩ o đĩm an toĩn, no ỹm và hĩnh phĩc cho bĩt cĩ tìm đĩĩc đĩn vĩng đĩt hĩa nĩy. Sĩ hĩ trĩng đĩi nĩi đĩy là sĩ quên không chú thĩch ỹ ngay phĩa đĩĩi nhĩng lĩi cao đĩp kĩa, rĩng “nĩĩc Mĩ không cam kĩt đĩĩt trĩ đĩĩc sĩ bĩ đĩi vĩ tinh thĩn”. Bĩy giĩ thĩ phe đĩn ỹp văn hĩa tĩ San Jose đĩ sĩ a chĩ a sĩ quên ỹ bĩng hĩnh đĩng cĩ thĩ đĩ nhĩc nhĩ nhĩn loĩi rĩng nhĩng ngĩĩi tìm đĩn xĩ nĩy vĩn cĩ thĩ bĩ “bĩ đĩi vĩ tinh thĩn”.

Nĩu không đĩĩc đĩc cĩc bĩn tin ghi chĩnh xĩc cĩc chi tĩĩt cĩ a vĩ “bĩ đĩi tinh thĩn” tĩ San Jose thĩ ngĩĩi ngoĩi cuĩc sĩ không đĩm tin là chuyĩn n ỹ xĩ y ra trĩn đĩt Mĩ. Nhĩng đĩn trĩĩc cĩ a sĩch nĩy đĩ bĩn vĩ cĩc khĩ giĩi mà phe đĩn ỹp đĩ tung ra đĩ tiĩu đĩĩt phĩa Chĩnh Nghĩĩ, thĩ dĩ nhĩ chó trĩn, cĩnh sĩt, vu cĩo, dũng ngĩĩi Vĩĩt chĩng ngĩĩi Vĩĩt v.v..., nhĩng tĩt cĩ nhĩng thĩ ỹ vĩn chĩ a mĩn rĩ bĩng sĩ bĩ đĩi vĩ tinh thĩn, vĩ rĩng nhu cĩu đĩ ỹn thiĩng liĩng đĩĩc kĩ là cao quĩ nhĩt và cĩn thiĩt nhĩt đĩi vĩ nhĩng ngĩĩi Cĩng giĩo VN, là nhĩng giĩo dĩn đĩng đĩĩc xĩng tĩng là nhĩng ngĩĩi sũng đĩ o nhĩt thĩ giĩi. Ngĩĩi Cĩng giĩo VN đĩ tĩng trĩi qua bĩĩt bao thĩ thĩch, tĩ thĩi cĩm đĩ o dĩĩi mĩt vĩi trĩu vua nhĩ Nguyĩn đĩn thĩi kĩ cĩm đĩ o dĩĩi bĩ o quyĩn cĩng sĩn, nhĩng quĩ thĩt hĩ chĩ a đĩn nĩi bĩ cĩm đĩn tĩ hĩi nhĩ bĩ cĩm đĩn tĩi giĩo phĩn San Jose. Tĩnh thĩĩng kiĩu thĩc dĩn đĩ cĩm cĩc phĩp Bĩ Tĩch, cĩm Thĩnh Lĩ, cĩm cĩc lĩnh mĩc vĩ làm lĩ ỹ nhĩ thĩ Hĩ Đĩ o, làm ỹp lĩc vĩ cĩc đĩ a phĩn bĩn không cho mĩĩn nhĩ thĩ dĩng Thĩnh Lĩ. Tĩn nhĩn hĩn tĩt cĩ là bĩĩn phĩp khĩa cĩ a NHẢ Tĩ M, đĩ giĩo dĩn không cĩn “cĩ a ỹn thiĩng liĩng”.

Chũng tĩi đĩ đĩĩc nghe nhĩc rĩng hĩng giĩo phĩm “cĩ bĩn phĩn” làm cĩc phĩp Bĩ Tĩch, cĩ hĩnh Thĩnh Lĩ cho giĩo dĩn. Dĩnh tĩ “bĩn phĩn” trĩng cuĩc trĩnh đĩu cho tĩ vĩ văn hĩa nĩy vĩn cĩn quĩ nhĩ. Theo cĩi nhĩn trĩn tĩc và hĩn mĩn cĩ a kĩ vĩĩt sĩch nĩy thĩ giĩo dĩn “cĩ quyĩn thiĩng liĩng hĩĩng cĩc đĩĩu đĩ”. Lĩi nĩi chĩn thĩn và lĩĩng thĩĩn cĩ a Lĩnh mĩc Nguyĩn Mĩnh Tĩn khi Ngĩi vĩĩt rĩng “lũc nĩi cĩng chĩ mĩng đĩĩc làm tĩi tĩ” cho giĩo dĩn quĩ thĩt đĩ chĩng mĩnh tĩĩn đĩ vĩ a kĩ cĩ a chũng tĩi là đũng. Chĩ cĩ nhĩng giĩo phĩm nĩi theo đĩĩc tĩnh thĩn lĩi nĩi đĩ cĩ a LM Tĩn thĩ mĩi xĩng đĩng đĩĩc gĩi là “lĩnh đĩ o tĩnh thĩn”. Nhĩn đĩĩi mĩt khĩa cĩnh trĩn tĩc khĩc, chũng tĩi đĩĩc bĩĩt rĩng giĩo dĩn thĩĩng cĩ thĩ đĩng gĩp mĩi khi hĩ đĩ lĩ, hoĩc xĩn mĩt Bĩ Tĩch nĩi đĩ vĩ tĩnh thĩn nĩi cĩc vĩ giĩo phĩm. Tĩ chĩi làm cĩc đĩĩu ỹ cho giĩo dĩn tĩc là phĩm tĩi bĩt lĩĩng vĩ đĩ thĩu sũng phĩng. Nhĩn cao hĩn nĩ a và xa hĩn nĩ a, chũng tĩi hĩu mĩt cĩch rĩt thĩ sĩ, rĩng giĩo phĩn cĩ bĩn phĩn phĩi làm vĩ vĩng cho Giĩo Hĩi Cĩng Giĩo Thĩ Giĩi. ỹ đĩy, phe đĩn ỹp đĩ làm thĩĩt hĩi không đĩ lĩĩng đĩĩc cho ỹ tĩn và cho dĩnh đĩ cĩ a Giĩo Hĩi khi phĩm tĩi dũng tĩn giĩo đĩ bĩt chĩt giĩo dĩn, rĩi cĩn dũng tĩn giĩo đĩ mĩc cĩ nĩ a.

Độc hại sự vụ đàn áp văn hóa này, chúng tôi biết chắc khi thấy phe đàn áp luôn luôn mang hết luật này, luật kia ra để cấm đoán, để dồn mọt và để hành hạ giáo dân. Đứng trước tình hình này, chúng ta có thể lựa chọn cách ứng xử như thế nào? Chúng ta có các nhân chứng sống có thể đưa “giấy thông hành” của mình. Đứng trước tình hình không có quốc gia nào dùng đến nhu cầu luật lệ như nước Mỹ. Và cũng đứng trước tình hình, khi chính chúng ta, những người Mỹ đang dồn ép người gốc Việt sống trong nhà tù, cũng như gian khổ và lao khổ nay đã trở thành “lời sống quốc gia” của dân tộc Mỹ, những người giáo sư nghiên cứu Mỹ đã tuyên bố trong một cuộc phỏng vấn dành cho tuần báo US News & World Report mà chúng tôi đã trích dẫn ở phần trên của cuốn sách này. Liệu cũng đứng trước tình hình thú vị trong rừng vì không có trí thông minh và khôn ngoan như loài người nên chúng ta có luật rừng để đi phó vùi nhau hàng ngày. Thế mà phe đàn áp lại chỉ trích người mang luật lệ ra để gọi là quy tắc mọt và để tước đoạt đi sự tinh thần, mọt và để hoàn toàn không thể hiểu được những người như người gốc Việt, thiển cận và tôn thờ mù quáng. Các linh mục người Việt đã bị cấm, không những không được làm lễ, không được giúp giáo dân, mà còn bị cấm ngay cả đến sự lai vãng với có giáo dân công nhân. Chúng tôi thấy họ không biết đi tìm kiếm cho Tòa Thánh La Mã tại nước Mỹ đã phúc trình những gì về cho Đức Giáo Hoàng trong vụ đàn áp ở nước này? Về đi tìm kiếm có tìm được trong hàng ngàn thế hệ giáo luật của Giáo Hội Công Giáo thế giới nào cấm các linh mục Việt làm lễ cho giáo dân Việt, bắt các linh mục Việt phải tránh xa các nơi có giáo dân Việt?

Báo Chính Nghĩa đã từng thu thập khá đầy đủ chi tiết những vụ vang lên phía Chính Nghĩa khi phe này bị phe đàn áp kiện trước Tòa Án thế tục. Hành động mang kiện này là một điếu u tại hội đồng nhân cho uy tín của Giáo Hội Công Giáo, vì nó chứng tỏ rằng một thế hệ giáo luật đã không khuất phục trước phía Chính Nghĩa. Điều đáng buồn hơn nữa, chính là đã vướng bóng sự lộng lẫy thiển cận của phe đàn áp để ngụy nguyên nhân trong vụ kiện này. Khi luật sư Alan May cho tòa biết những tình tiết thật phức tạp trong việc mua bán của sự Hội Đền, luật sư thay mặt cho nguyên đơn là một người là “không hề được biết chuyện này”. Phán quyết cho vụ án này nằm trong những xét của một giáo dân tại nhà thờ Chánh Tòa là ông Almando khi ông nói: “Về quan tòa đã thấy được một sự gian dối của Tòa Giám Mục”.

Ở đây, chúng ta có thể tóm tắt ra một định nghĩa về “tình thế người gốc Việt”: tình thế người gốc Việt sống đối giáo dân, hành hạ giáo dân, và bắt lộng lẫy giáo dân. Những tình thế người gốc Việt còn đây chúng ta thêm hai điếu u to lớn khác nữa. Một là ngành truyền thông tại nước Mỹ cũng là khí giới để những kẻ ngu ngốc thúc đẩy dân dùng vào việc vu cáo, bịa đặt và những mưu đồ ngu ngốc vì hoàn cảnh như được biết phần lớn những thân tại xã này. Thế hai là về tuy tập trung vào tay những kẻ có quyền thế nhưng tại đây đã biến thành một khí giới để trở thành cá nhân.

Ngay tại đây ta đã làm rõ những khi nói rằng chúng ta “hòa giải” được cuộc “tranh chấp” tại San Jose. Ngay từ đầu, phe đàn áp đã dùng tất cả bộ óc và bộ óc tinh thần. Tất cả những người này đã vô hiệu hóa vì khí giới duy nhất của giáo dân VN tại San Jose: tình thế người gốc Việt và

Chương 4 - Cuộc Tội Vĩ Văn Hóa Địch Danh Tại San Jose

Tên: Phạm Kim Vinh

Tháng: 10/2009; Ngày: 10/13/2009 13:40

tình hình bắt đầu của người Việt Nam. Theo thông tin thì một bên giao chiến còn bắt đầu cuộc bãi bỏ các điều kiện xin tỵ nạn, sau khi đã dùng hết mọi khả năng, mọi chiến pháp mà không thắng được. Vậy thì kết quả sau khi tung ra khí gas sau chốt cửa phe đàn áp, tức là vỡ cửa lòi cửa đàn con ra khiến trước tòa án thế tục, và bắt thua kiện nhà thì người ta bắt buộc phải kết luận rằng phía Chính Nghĩa đã thắng.

Trở về [Mục Lục](#) * [Chương 5](#)